

THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRIỂN KHAI ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG
CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Thành phố Cần Thơ

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã thành công tốt đẹp. Đại hội tiếp tục khẳng định những thành tựu to lớn của 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, 30 năm thực hiện *Cương lĩnh năm 1991*, đặc biệt, 10 năm thực hiện *Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011)* và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; đã tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Kế thừa và phát huy chủ trương, đường lối đối ngoại và hội nhập quốc tế của các kỳ Đại hội trước, đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta nhấn mạnh: *“Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hiệp quốc và luật pháp quốc tế..., chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”*. Có thể nói, hội nhập quốc tế là quyết sách chính trị quan trọng, là định hướng mới trong đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta khi đất nước bước sang thời kỳ mới, phản ánh bước phát triển mới trong tư duy đối ngoại của Đảng trên cơ sở nhận thức sâu sắc về các xu thế lớn của thời đại và thực tiễn cách mạng Việt Nam. Bối cảnh toàn cầu hóa và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của Việt Nam đã đem lại những thời cơ, vận hội, đồng thời đan xen những thách thức, nguy cơ thực sự đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội; đối với quốc gia, dân tộc, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 09/3/2021 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 03-HD/BTGTW ngày 18/3/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; quán triệt đường lối, phương hướng, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Thành ủy Cần Thơ đã cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình hành động tổ chức triển khai thực hiện. Đặc biệt, quán triệt, triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và từ tình hình thực tiễn, thành phố Cần Thơ xác định những thời cơ, vận hội và thách thức, khó khăn, đó là:

Về thời cơ, vận hội

1- *Những thành tựu đạt được trong xây dựng và phát triển, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của nước ta thời gian qua tạo tiền đề và những thuận lợi*

ơ bản, tác động tích cực đối với các địa phương trong cả nước nói chung, thành phố Cần Thơ nói riêng.

Thế và lực của đất nước sau 35 năm đổi mới đã lớn mạnh hơn nhiều cả về quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội tăng lên; tính tự chủ được cải thiện; tích lũy và nâng cao năng lực quản trị nhà nước, điều hành phát triển kinh tế - xã hội; uy tín, vị thế đất nước ngày càng được củng cố và nâng cao trên trường quốc tế. Chất lượng tăng trưởng kinh tế từng bước được cải thiện, cơ cấu kinh tế bước đầu chuyển dịch sang chiều sâu, hiệu quả sử dụng các yếu tố đầu vào cho nền kinh tế được cải thiện đáng kể. Nguồn lao động dồi dào, có khả năng thích nghi tốt với những thay đổi khoa học và công nghệ. Kinh tế hội nhập ngày càng sâu rộng, một số hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới quan trọng như: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA)... đòi hỏi phải cải cách thể chế kinh tế mạnh mẽ hơn, tạo cơ hội mở rộng thị trường, đầu tư cho phát triển công nghiệp và thực hiện công nghiệp hóa. Khu vực tư nhân đóng góp ngày càng lớn vào phát triển kinh tế đất nước. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại được quan tâm và có sự chuyển biến tích cực; thành quả của phong trào xây dựng nông thôn mới trên phạm vi cả nước được củng cố và tăng cường; đời sống mọi mặt của người dân không ngừng được cải thiện và nâng lên... góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

2- Kế thừa, tiếp thu và tận dụng những thành tựu to lớn của khoa học - công nghệ, phục vụ yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố.

Trên thế giới, kinh tế số, tăng trưởng xanh, đổi mới sáng tạo, bền vững và ngày càng dựa trên những thành tựu của khoa học - công nghệ, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang là mô hình phát triển được nhiều quốc gia lựa chọn, tạo điều kiện hình thành và phát triển kinh tế tri thức ở nhiều quốc gia, khu vực; tạo cơ hội hợp tác, giao lưu trong tìm kiếm, tiếp thu, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại, tạo nguồn lực quan trọng để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Cùng với cả nước, với vị trí trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long, thành phố Cần Thơ có nhiều điều kiện và cơ hội thuận lợi để tiếp cận, trao đổi, học tập kinh nghiệm, tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm toàn cầu, mở ra nhiều cơ hội kinh doanh, thu hút đầu tư, tạo cơ hội mở rộng và phát triển sản xuất, tạo ra nhiều việc làm, góp phần ổn định, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân.

3. Đối với Đảng bộ thành phố, kế thừa và phát huy những thành tựu đạt được, những kinh nghiệm thực tiễn, nhất là những thành tựu qua 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) “Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, những năm qua, cùng với những thành tựu chung của cả nước, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ phát huy truyền thống đoàn kết, năng

động, sáng tạo, với tinh thần quyết tâm chính trị cao, kịp thời đề ra nhiều chủ trương, giải pháp đồng bộ, hiệu quả, sát hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, nỗ lực phấn đấu thực hiện đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, làm thay đổi bộ mặt của thành phố. Kinh tế thành phố duy trì mức tăng trưởng khá cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng định hướng; môi trường đầu tư, sức cạnh tranh của nền kinh tế tiếp tục được cải thiện; huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ngày càng tăng. Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị được quan tâm đầu tư theo hướng đô thị trung tâm, văn minh, hiện đại. Lĩnh vực văn hóa - xã hội không ngừng phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ, thông tin truyền thông có nhiều tiến bộ. Các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên, liên tục, chất lượng ngày càng nâng cao, thu hút sự quan tâm của đông đảo nhân dân và du khách. Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng cải thiện và nâng lên. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, giữ vững; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng; công tác đối ngoại được mở rộng và tăng cường, đi vào chiều sâu; tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được nâng lên. Vị thế của thành phố ngày càng được khẳng định và nâng cao, tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi và động lực phát triển cho thành phố trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Đặc biệt, thành phố Cần Thơ được Bộ Chính trị (khóa XII) ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đây là tiền đề, định hướng quan trọng chi phối sự phát triển của Thành phố; đồng thời, là cơ hội để Thành phố rà soát lại quy hoạch, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, xác định lộ trình thực hiện, từ đó huy động mọi nguồn lực thu hút đầu tư phát triển thành phố trong tương lai, sẽ là tiền đề và nền tảng quan trọng cho thành phố tiếp tục phát triển mạnh mẽ, nhanh và bền vững trong thời gian tới.

Những khó khăn, thách thức

1- Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục đặt ra nhiều khó khăn, thách thức đối với cả nước nói chung và thành phố Cần Thơ nói riêng trong quá trình phát triển.

Tình hình thế giới và khu vực đang trải qua những biến động to lớn diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Châu Á - Thái Bình Dương có vị trí và vai trò ngày càng quan trọng, là khu vực cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc, tiềm ẩn nhiều bất ổn. Trong bối cảnh nhiều thách thức an ninh phi truyền thống diễn biến phức tạp, tác động của đại dịch Covid-19 dự báo sẽ còn kéo dài, làm thay đổi sâu sắc trật tự, cấu trúc

kinh tế, phương thức quản trị toàn cầu, cách thức hoạt động kinh tế và tổ chức đời sống xã hội của thế giới.

2- Âm mưu thực hiện “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước, hòng chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc với những biểu hiện mới, quyết liệt, ngày càng tinh vi và nguy hiểm hơn trước, bằng tổng hợp các biện pháp chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao, an ninh... sẽ tiếp tục được các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh, thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm chống phá nước ta; những tác động hai mặt của kinh tế thị trường và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư... sẽ tác động không nhỏ đến tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình thế giới, khu vực và trong nước cả về chính trị, kinh tế - xã hội và những vấn đề an ninh, chủ quyền lãnh thổ; tình hình dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội nước ta, đây là thách thức không nhỏ để vừa đảm bảo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, vừa ổn định đời sống Nhân dân.

3- Đối với thành phố, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế và khó khăn cần quan tâm khắc phục trong thời gian tới. Kinh tế - xã hội của thành phố thời gian qua phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; chưa thật sự là trung tâm động lực của vùng đồng bằng sông Cửu Long, một số ngành, lĩnh vực còn ở vị trí thấp so với các tỉnh trong vùng. Cần Thơ chưa thật sự trở thành đô thị hạt nhân của vùng; vai trò, động lực, sức lan tỏa trong vùng còn mờ nhạt, kinh tế phát triển chưa có sự đột phá. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, chất lượng chưa cao, đang là điểm nghẽn đối với phát triển của Cần Thơ nói riêng và vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung; chưa thực sự trở thành trung tâm kết nối vùng. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị còn hạn chế, thiếu bền vững. Phát triển văn hóa, xã hội còn một số bất cập. Đào tạo, phát triển và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đời sống một bộ phận nhân dân còn khó khăn, nhất là nông dân, công nhân lao động. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm chưa thật sự vững chắc. Công tác xây dựng Đảng trên một số mặt còn những hạn chế. Tổ chức bộ máy hệ thống chính trị có nơi chưa thật tinh gọn. Trình độ, năng lực đội ngũ đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức ở một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hệ thống dân vận, mặt trận, đoàn thể có lúc, có nơi chậm được đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, có mặt còn chưa theo kịp được tình hình mới.

Bên cạnh, Thành phố Cần Thơ, với vị trí trung tâm của vùng đồng bằng sông Cửu Long, tiếp tục chịu nhiều áp lực về hạ tầng kỹ thuật và bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các yếu tố an ninh phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... ngày càng tác động sâu rộng, ảnh hưởng nặng nề, đặt ra những khó khăn, thách thức lớn cho phát triển nhanh và bền vững của cả nước nói chung và Thành

phổ nói riêng.

Phương hướng, nhiệm vụ tới

Từ những dự báo, thời cơ, khó khăn, thách thức nêu trên, Thành phố Cần Thơ xác định phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp công tác đối ngoại thời gian tới với một số nội dung trọng tâm như sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về đường lối đối ngoại, với các nội dung trọng tâm, xuyên suốt, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự nhất quán trong hành động của toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố, đóng góp hiệu quả, thiết thực vào công tác đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước nói chung, hoạt động đối ngoại của thành phố nói riêng trong thời gian tới.

Thứ hai, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư “Về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030”; đổi mới, linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng, sát hợp với đặc điểm tình hình của Đảng bộ thành phố, trên cơ sở kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi.

Thứ ba, đẩy mạnh hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng, hiệu quả, với trọng tâm là hội nhập kinh tế quốc tế; tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị triển khai đồng bộ các nhiệm vụ hoạt động đối ngoại đi vào chiều sâu, thực chất, thiết thực. Đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới, phục vụ tốt nhiệm vụ xây dựng và phát triển thành phố nhanh và bền vững.

Thứ tư, kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân, đáp ứng mục tiêu phát triển.

Thứ năm, tăng cường xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội và quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Thứ sáu, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, kịp thời định hướng tư tưởng chính trị, dư luận xã hội, mở đường cho chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Thông tin kịp thời, có định hướng là điều kiện quan trọng để định hướng tư tưởng và dư luận, chủ động ngăn chặn và đấu tranh với những luồng thông tin, quan điểm sai trái, các luận điệu xuyên tạc phản động, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn diễn biến hòa bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình mới.

Đường lối đối ngoại mà Đại hội Đảng XIII đề ra là kim chỉ nam cho triển khai công tác đối ngoại đồng bộ, sáng tạo và hiệu quả trong thời gian tới. Để các chủ trương, định hướng đối ngoại của Đại hội XIII đi vào cuộc sống, cần sớm có chiến lược tổng thể về đối ngoại, gắn kết chặt chẽ với chiến lược bảo vệ Tổ quốc và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở đó, thống nhất nhận thức và hành động, xây dựng và triển khai các chiến lược, đề án, kế hoạch, biện pháp đối ngoại trong từng lĩnh vực, với từng đối tác. Có như vậy, sẽ phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn xã hội để công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân đóng góp quan trọng vào thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu, nhiệm vụ mới nặng nề, phức tạp hơn trong thời gian tới, đòi hỏi trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ, các địa phương, cơ quan, đơn vị phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao, dự báo chính xác, kịp thời diễn biến của tình hình, chủ động ứng phó kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với mọi tình huống, nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VỚI TRIỂN KHAI ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Thành uỷ Đà Nẵng

1. Đà Nẵng - 25 năm thành phố trực thuộc Trung ương

Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra vào thời điểm vô cùng ý nghĩa khi thành phố đang chuẩn bị các hoạt động kỷ niệm 25 năm trực thuộc Trung ương (01/01/1997- 01/01/2022) và thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố. Thành phố Đà Nẵng có vị thế địa chính trị chiến lược quan trọng, nằm ở trung độ của đất nước, giữa quốc lộ 1A và đường sắt quốc gia nối liền Bắc Nam, có cảng nước sâu nối giữa Thái Bình Dương và Hành lang Kinh tế Đông - Tây, được kết nối với khu vực và thế giới thông qua cảng hàng không hiện đại và lớn nhất miền Trung Việt Nam. Có thể nói, với vị thế địa chính trị chiến lược, trên cơ sở chủ trương định hướng của Trung ương về phát triển ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa đã giúp thành phố Đà Nẵng có một bức tranh đối ngoại địa phương toàn diện, góp phần cùng các bộ, ngành Trung ương và các địa phương phát triển ba trụ cột ngoại giao của đất nước.

Thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đà Nẵng đã kế thừa và phát huy những kết quả, nền tảng nổi bật qua các nhiệm kỳ Đại hội; đổi mới, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu xây dựng thành phố phát triển vượt bậc về quy mô, tầm vóc, diện mạo... đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Cơ cấu kinh tế thành phố thay đổi theo hướng tích cực, tốc độ tăng trưởng nhanh và hướng đến yếu tố bền vững. Hiện nay, Đà Nẵng đã được xếp vào nhóm các thành phố có mức thu nhập khá của cả nước. Nhiều công trình với quy mô lớn, hiện đại đã được đưa vào khai thác như: hầm đường bộ Hải Vân, Trung tâm Hành chính thành phố, cầu Sông Hàn, cầu Thuận Phước, cầu Tiên Sơn, cầu Rồng, Khu Công nghệ cao, các khu công nghệ thông tin tập trung; nhiều công trình du lịch mang tính biểu tượng đưa hình ảnh thành phố lung linh hơn trên các trang thông tin quốc tế như Bà Nà hills, Cầu Rồng... Hạ tầng của Đà Nẵng được đầu tư tương đối hoàn thiện và vận hành hiệu quả, nhất là hạ tầng xã hội và hạ tầng đô thị. Đây cũng là những lợi thế lớn cho phát triển của thành phố trong những giai đoạn mới. Những ngành kinh tế mũi nhọn như: công nghệ thông tin, công nghệ cao, dịch vụ, du lịch, tài chính, logistics... đi liền với bảo vệ môi trường đã và đang tạo đòn bẩy để từng bước thúc đẩy kinh tế thành phố theo hướng bền vững. Song hành với phát triển kinh tế, chính quyền thành phố luôn nỗ lực trong việc nâng cao vai trò kiến tạo, phục vụ doanh nghiệp và người dân. Điều đó được thể hiện qua việc thành phố luôn nằm trong nhóm các địa phương đứng đầu về các chỉ số

quan trọng⁽¹⁾. Đà Nẵng đã khẳng định vai trò hạt nhân phát triển của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và Tây Nguyên, được lựa chọn là trung tâm phát triển một số lĩnh vực quan trọng như: y tế, giáo dục, công nghệ cao, công nghệ thông tin, logistics... Thành phố Đà Nẵng còn ghi dấu với nhiều danh hiệu quan trọng, như: Nhóm 10 điểm đến hấp dẫn nhất mới nổi trên thế giới, là điểm đến Sự kiện và Lễ hội hàng đầu châu Á; Thành phố thông minh Việt Nam 2020; các chương trình an sinh xã hội nổi bật như “Thành phố 5 Không, “Thành phố 3 Có”, “Thành phố 4 An”...

Trong quá trình xây dựng và phát triển, thành phố nhận được sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời từ Trung ương. Ngày 16/10/2003, Bộ Chính trị (khóa IX) đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW của về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tròn 10 năm sau, ngày 12/11/2013, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 75-KL/TW (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW. Khi thời kì mới đề ra nhiều yêu cầu phát triển và định hướng mới cho thành phố, ngày 24/01/2019, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 43-NQ/TW về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Có thể khẳng định rằng, đây là những chỉ đạo, định hướng rất kịp thời, sâu sát của Trung ương, mang tầm vĩ mô, chiến lược, tạo điều kiện phát triển Đà Nẵng nhanh hơn, mạnh hơn và bền vững hơn.

2. Hoạt động đối ngoại cùng chặng đường phát triển

Công tác đối ngoại luôn đồng hành cùng chặng đường 25 năm phát triển của thành phố. Nhờ sự quan tâm và hỗ trợ hiệu quả về chuyên môn của Ban Đối ngoại Trung ương, Bộ Ngoại giao, sự phối hợp nhịp nhàng của các bộ, ngành Trung ương, công tác đối ngoại, kinh tế đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đà Nẵng đã được triển khai mạnh mẽ, tích cực và hiệu quả, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Về hợp tác cấp địa phương, lũy kế đến nay, thành phố Đà Nẵng đã thiết lập quan hệ hữu nghị và hợp tác với 45 địa phương của 20 quốc gia và vùng lãnh thổ với 94 thỏa thuận được ký kết song phương với các địa phương nước ngoài, cùng nhiều thỏa thuận với các hiệp hội doanh nghiệp, tập đoàn, công ty nước ngoài nhằm thúc đẩy quảng bá, kết nối đầu tư. Hình ảnh thành phố Đà Nẵng luôn được quảng bá có hiệu quả tại các thành phố có quan hệ hữu nghị và hợp tác. Lá cờ Việt Nam tung bay tại Toà Thị chính thành phố Pittsburgh (Bang Pennsylvania, Hoa Kỳ) vào ngày 21/8 hàng năm - Ngày hữu nghị Đà Nẵng - Pittsburgh. Thành phố Đà Nẵng cũng đã trở thành biểu tượng quan hệ hợp tác cấp địa phương với thành phố Daegu (Hàn Quốc), Yokohama, Sakai (Nhật Bản), Boras (Thụy Điển) với các chương trình và dự án trao đổi kinh nghiệm và hỗ trợ kỹ thuật cụ thể. Bên cạnh hợp tác hữu nghị, quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài đã dần khai thác lợi ích về kinh tế, mang lại lợi ích thiết

⁽¹⁾ Chỉ số Đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAPI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAR Index), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam (ICT Index)...

thực cho thành phố trong các lĩnh vực như quy hoạch, phát triển đô thị, phát triển bền vững. Bên cạnh đó, thành phố Đà Nẵng luôn quan tâm hợp tác, hỗ trợ các địa phương Lào, Campuchia trên lĩnh vực giáo dục, đào tạo, nông nghiệp... Nhờ đó, vị trí và vai trò của Đà Nẵng ngày càng được nâng cao thông qua các chương trình hợp tác với các địa phương nước ngoài.

Trong giai đoạn 2011-2021, Đà Nẵng đã đón gần 5.200 đoàn khách quốc tế, trong đó có nhiều đoàn Nguyên thủ quốc gia, Hoàng gia, cấp Bộ trưởng các nước đến thăm, làm việc, tìm hiểu về tình hình phát triển của địa phương và xúc tiến các dự án hợp tác, đầu tư. Thành phố đã tổ chức thành công nhiều đoàn lãnh đạo thành phố đi công tác nước ngoài để tham gia các diễn đàn khu vực và quốc tế, tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại, thúc đẩy hợp tác với các địa phương, tổ chức nước ngoài. Thành phố cũng là điểm đến được ưu tiên lựa chọn của các tàu hải quân và quân sự các nước, góp phần phát triển hợp tác sâu rộng về quốc phòng giữa Việt Nam và các đối tác. Điển hình như chuyến thăm Đà Nẵng của Tàu sân bay USS Carl Vinson vào năm 2018 và tàu USS Theodore Roosevelt vào năm 2020. Giai đoạn 2020-2021 do ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhiều hoạt động đối ngoại không thể thực hiện theo hình thức truyền thống, thành phố tích cực áp dụng các phương thức thay thế, phù hợp với tình hình mới, đã tổ chức hiệu quả nhiều cuộc làm việc, hội thảo trực tuyến về xúc tiến đầu tư, thương mại, hợp tác quốc tế với các đối tác của Hoa Kỳ, Ấn Độ, Phần Lan, Hà Lan, Thụy Điển, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc,... Việc đăng cai tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo có sức lan tỏa, quy mô quốc tế được xem là cơ hội lớn để quảng bá hình ảnh thành phố, xây dựng thương hiệu điểm đến lý tưởng, góp phần xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Với sự tin tưởng của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và các đối tác quốc tế, nhiều hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế đã diễn ra tại Đà Nẵng, tiêu biểu như: Tuần lễ Cấp cao APEC 2017 với khoảng 11.000 đại biểu quốc tế, bao gồm lãnh đạo của 21 nền kinh tế thành viên, gần 3.000 phóng viên trong và ngoài nước; Cuộc họp Hội đồng Thống đốc Quỹ Á-Âu lần thứ 37 (BOG-37); Hội nghị Hiệp hội Ngân hàng ASEAN (2017), Đại hội đồng Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) lần thứ 6 (2018); Hội nghị Quan chức Cao cấp ASEAN và các hội nghị liên quan (năm 2020)... Thành phố cũng tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa - thể thao mang tầm quốc tế và khu vực, các chương trình giao lưu văn hóa, thể thao với các địa phương nước ngoài, như Cuộc đua Thuyền buồm Vòng quanh thế giới Clipper 2015 - 2016; Lễ hội Giao lưu Văn hóa Việt-Nhật; Lễ hội Tuyết vờ Đà Nẵng; Đại hội Thể thao Bãi biển Châu Á lần thứ 5 (năm 2016); Cuộc thi Marathon quốc tế; IRONMAN 70.3 Việt Nam; Hội nghị Golf Châu Á Thái Bình Dương APGS 2017; các chương trình giao lưu văn hóa với thành phố Mitsuke (Nhật Bản), Changwon (Hàn Quốc); Giải bóng đá Người nước ngoài tại Đà Nẵng; các hoạt động giao lưu nhân dân với hải quân các nước... Từ đó, góp phần đưa hình ảnh thành phố biển trẻ trung, năng động đến gần hơn với bạn bè quốc tế, tăng cường hiểu biết giữa nhân dân Đà Nẵng và nhân dân các nước trên thế giới.

Công tác ngoại giao kinh tế đã góp phần tích cực vào kết quả thu hút đầu tư, thương mại, du lịch, các nguồn viện trợ nước ngoài, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển thành phố. Lũy kế đến nay, thành phố có 895 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư trên 3,862 tỷ USD. Một số dự án điển hình đã kêu gọi đầu tư thành công có thể kể đến: Nhà máy Sản xuất linh kiện hàng không vũ trụ Sunshine của Tập đoàn UAC (Hoa Kỳ); Nhà máy sản xuất các bộ phận thủy lực Niwa Foundry Việt Nam (Nhật Bản); Nhà máy sản xuất thiết bị y tế ICT Vina Dentium Đà Nẵng (Hàn Quốc); Mikazuki Spa và Hotel Resort Xuân Thiều của Tập đoàn Mikazuki (Nhật Bản),... Có thể thấy, làn sóng đầu tư vào Việt Nam, Đà Nẵng từ các doanh nghiệp nhỏ và vừa đã và đang phát triển rất mạnh. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2011 - 2020 ước đạt 12.722 triệu USD, tăng bình quân 10,5%/năm; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 11.522,7 triệu USD, tăng bình quân 6,7%/năm. Lượng khách tham quan, du lịch Đà Nẵng giai đoạn 2011-2019 tăng trưởng tốt, tốc độ tăng bình quân đạt 18,4%/năm, trong đó tốc độ tăng trưởng bình quân lượng khách quốc tế đạt 27,3%/năm. Năm 2020, do ảnh hưởng nghiêm trọng của COVID-19, tổng khách du lịch đến Đà Nẵng đạt 2,791 triệu lượt, đạt 28,5% kế hoạch đề ra, trong đó khách quốc tế đạt 881 ngàn lượt, đạt 22% kế hoạch. Tính đến tháng 01/2020, có 37 đường bay quốc tế đến Đà Nẵng với tần suất 536 chuyến/tuần. Thành phố đã thu hút 06 dự án ODA với tổng vốn 5.933,7 tỷ đồng; vận động được 351 chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài, và các khoản viện trợ khác với tổng kinh phí hơn 597,9 tỷ đồng. Người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục đóng góp hiệu quả thông qua các hoạt động về đầu tư, kinh doanh tại Đà Nẵng, đồng thời là cầu nối giữa thành phố với các đối tác tiềm năng nước ngoài.

Những thành tựu trong công tác đối ngoại nói trên là kết tinh nỗ lực của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố. Để từ đó, đóng góp vào thành tựu chung của đất nước, bao gồm đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân.

3. Chặng đường mới - triển khai đường lối đối ngoại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Giai đoạn 2020-2021 là giai đoạn quan trọng khi hàng loạt chính sách và chiến lược định hướng cho sự phát triển của thành phố trong giai đoạn mới được ban hành nhằm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, đặc biệt Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố, Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị. Theo đó, Đà Nẵng hướng đến xây dựng trở thành đô thị sinh thái, đô thị sáng tạo, đô thị đáng sống, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Như vậy, Đà Nẵng xác định tầm quan trọng của công tác đối ngoại với vai trò mở đường, thực hiện thành công các nhiệm vụ chiến lược đặt ra đối với thành phố trong giai đoạn mới.

Thứ nhất, nhấn mạnh vai trò đánh giá, dự báo tình hình, nhận diện thời cơ và thách thức của đất nước nói chung và địa phương nói riêng trong giai đoạn mới.

Đại hội XIII nhấn mạnh “tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về đối ngoại” là nhiệm vụ then chốt trong giai đoạn sắp đến. Vì vậy, Đà Nẵng ngày càng coi trọng việc nghiên cứu, dự báo thông tin về tình hình kinh tế chính trị thế giới, những định hướng, chỉ đạo của Trung ương để đưa ra những chính sách phù hợp với công tác đối ngoại tại địa phương, đặc biệt là xu hướng nổi lên sau đại dịch COVID-19: chuyển dịch đầu tư và chuỗi sản xuất, cung ứng, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh; các cơ chế hợp tác mới, hình thức đối ngoại hiệu quả mới, gắn kết chuỗi ba trụ cột ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa, phát huy sức mạnh tổng thể của thành phố. Đồng thời, thành phố đã tích cực phối hợp với các cơ quan trung ương tổ chức các hội nghị phổ biến, cập nhật thông tin về tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam cho cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Thành phố sẽ tiến hành nghiên cứu xây dựng một số kế hoạch và chiến lược chuyên sâu, định hướng lâu dài cho công tác đối ngoại trong thời gian đến như Chiến lược hội nhập và hợp tác quốc tế thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Đây là nền tảng và định hướng dài hạn cho công tác đối ngoại của thành phố trong thời gian đến nhằm tận dụng mọi nguồn lực thực hiện các mục tiêu mà thành phố đề ra. Tiếp tục nghiên cứu xúc tiến hợp tác với các tổ chức kinh tế, định chế tài chính tại những nước đã thiết lập khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, các nước bạn bè truyền thống với Việt Nam, các thị trường mới nổi, tiềm năng để nắm bắt những xu hướng phát triển mới của kinh tế toàn cầu, thu hút vốn và công nghệ cao, mở rộng thị trường và đẩy mạnh xuất khẩu. Nghiên cứu áp dụng các bài học kinh nghiệm của các địa phương quốc tế, đặc biệt từ các nước châu Âu trong phát triển kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, chuyển đổi số, thành phố thông minh; xây dựng Kế hoạch hợp tác giữa thành phố Đà Nẵng và các nước châu Âu giai đoạn 2022-2025

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là với các nước láng giềng, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống, “tạo thế đan xen lợi ích” và “tăng độ tin cậy”

Đà Nẵng tiếp tục tích cực thúc đẩy thực hiện hiệu quả các thỏa thuận quốc tế giữa thành phố Đà Nẵng và các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch, khởi nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trao đổi kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng và trao đổi nhân lực nông nghiệp, ngư nghiệp với các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Hoa Kỳ, Úc... nhằm tạo cơ hội tìm kiếm việc làm cho người dân thành phố, góp phần phục hồi kinh tế sau thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19. Tăng cường mở rộng mạng lưới các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với thành phố Đà Nẵng, nghiên cứu thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài tại những thị trường trọng điểm.

Thành phố tích cực, chủ động kết nối, xúc tiến hợp tác quốc tế song phương theo chiều sâu, đặc biệt đối với các địa phương nước ngoài đã thiết lập quan hệ hợp tác. Điển hình, sau nhiều năm hợp tác hiệu quả với đối tác Nhật Bản và xác định Nhật Bản là thị trường trọng điểm, năm 2021, thành phố đã ban hành Kế hoạch Xúc tiến hợp tác giữa Đà Nẵng với các đối tác Nhật Bản giai đoạn 2021 - 2025. Trong thời gian đến, thành phố sẽ tiếp tục xúc tiến quan hệ hợp tác với các địa phương nước ngoài mới bởi thành phố xác định tăng cường hợp tác quốc tế cấp địa phương là nền tảng và động lực xây dựng Đà Nẵng vươn tầm quốc tế.

Thứ ba, tăng cường công tác ngoại giao kinh tế.

Trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp với những thay đổi khó lường, Việt Nam và nhiều quốc gia đã lựa chọn sống chung với dịch, thích ứng an toàn, linh hoạt để nỗ lực đạt được mục tiêu kép là kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và phát triển kinh tế - xã hội. Để đạt được những mục tiêu đó, thành phố Đà Nẵng đã ban hành Đề án tổng thể công tác Ngoại giao kinh tế thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2025, là một trong những Đề án quan trọng nhằm nâng cao vai trò và chất lượng của hoạt động đối ngoại nói chung, ngoại giao kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng tại Đà Nẵng trong thời gian đến. Đề án Ngoại giao kinh tế giai đoạn mới đã đưa ra các mục tiêu đổi mới phương hướng và cách thức tiếp cận các đối tác quốc tế có tầm ảnh hưởng lớn; khảo sát thị trường mới; tăng mức độ hiệu quả và giá trị thực tiễn của các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch, đầu tư tại thị trường nước ngoài; nâng cao năng lực cho doanh nghiệp thành phố nhằm tạo sự bứt phá mạnh mẽ trong thương mại quốc tế, chủ động, tích cực đầu tư cho công tác xúc tiến thương mại, du lịch, nhất là tham gia các hội chợ triển lãm ở nước ngoài; nâng cao nguồn nhân lực cho hoạt động kinh tế đối ngoại...

Các hoạt động ngoại giao kinh tế tại thành phố sẽ thực hiện theo quan điểm nhất quán về phát triển ngoại giao kinh tế, phương châm “Xây dựng nền ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Bảo vệ lợi ích chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân Việt Nam trong các tranh chấp kinh tế, thương mại và đầu tư quốc tế” mà Bộ Ngoại giao đã xác định cho thời gian đến.

Thứ tư, đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, phát huy vai trò tại các cơ chế đa phương mà địa phương tham gia

Đà Nẵng hiện đang là thành viên của các tổ chức quốc tế lớn như CITYNET, Trung tâm Thông tin Đô thị châu Á Kobe (AUICK), Mạng lưới các thành phố châu Á có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu (ACCCRN)... Hội nghị thượng đỉnh các thành phố Châu Á - Thái Bình Dương (APCS); Mạng lưới chính quyền địa phương PEMSEA... Sự phát triển đồng đều trên nhiều mặt của Đà Nẵng đã thu hút được sự quan tâm của nhiều định chế tài chính và tổ chức lớn như Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á, Liên minh châu Âu... tham gia triển khai nhiều chương trình, dự án tại Đà Nẵng. Xác định

vai trò quan trọng của đối ngoại đa phương, Đà Nẵng là một trong những địa phương tiên phong trong việc xây dựng chương trình và kế hoạch triển khai cụ thể của địa phương nhằm thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030. Đây là cơ sở quan trọng để thành phố đẩy mạnh và thực hiện các hoạt động các hoạt động đa phương giai thời gian đến.

Vừa qua, thành phố đã nhận được sự đồng thuận của các thành viên trong Mạng lưới các chính quyền địa phương của PEMSEA về phát triển bền vững vùng bờ (Mạng lưới PNLG) với số phiếu tán thành cao, đại diện lãnh đạo UBND thành phố vinh dự được bầu làm Chủ tịch Mạng lưới PNLG nhiệm kỳ 2022-2025. Đây là một trong những thành tựu nổi bật về hợp tác đa phương của Đà Nẵng được ghi nhận trong năm 2021, là sự công nhận của Mạng lưới PNLG đối với nỗ lực của thành phố trong thời gian qua.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền đối ngoại, ngoại giao văn hóa

Đà Nẵng là một trong những địa phương đầu tiên xây dựng Kế hoạch công tác ngoại giao văn hóa thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2030 của Thủ tướng chính phủ vừa ban hành trong tháng 11/2021. Theo đó, Đà Nẵng tiếp tục phát huy những thành tựu đạt được của “Kế hoạch triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa của thành phố Đà Nẵng đến năm 2020, nâng cao hiệu quả hoạt động Ngoại giao văn hóa, triển khai những hoạt động trong các Đề án, kế hoạch kỷ niệm năm tròn, năm chẵn ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, thúc đẩy quảng bá hình ảnh Đà Nẵng đến với thế giới, đưa quan hệ Đà Nẵng với các đối tác đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững, tạo điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời góp phần tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm phong phú và sâu sắc thêm những giá trị văn hóa truyền thống của Đà Nẵng, qua đó góp phần xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm văn hóa của đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Thứ sáu, công tác đối ngoại góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích chiến lược của đất nước và giữ vững môi trường hoà bình, ổn định

Đà Nẵng là thành phố biển có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội của khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Ngoài những lợi thế về kinh tế do biển mang lại, thành phố Đà Nẵng cũng đối mặt với không ít những thách thức về chủ quyền biển đảo, đặc biệt là công tác đấu tranh bảo vệ chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa. Trước tình hình Biển Đông diễn biến ngày càng phức tạp khó lường, thành phố Đà Nẵng luôn định hướng phối hợp chặt chẽ với các bộ ngành Trung ương triển khai nhiều giải pháp nhằm bảo đảm an ninh và chủ quyền biển đảo, phát triển kinh tế biển; trao đổi thông tin với Bộ Ngoại giao để có cách xử lý tốt nhất, không ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao với các nước có quyền lợi trên

biên Đông, đồng thời khẳng định với bạn bè quốc tế về chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa. Phối hợp với Ủy ban Biên giới Quốc gia, Bộ Ngoại giao tổ chức nhiều hội nghị tuyên truyền về tình hình biên Đông, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác biên đảo cho lãnh đạo, đội ngũ cán bộ công chức của thành phố. Tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền với những hình thức phong phú về chủ quyền biên đảo đến cán bộ công chức, ngư dân, học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố, tuyên truyền hướng đến Người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài trên địa bàn thành phố, vận động bà con kiều bào đang sinh sống ở nước ngoài chung tay góp sức bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia.

4. Đề xuất của thành phố Đà Nẵng

Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, gắn với đẩy mạnh triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thành phố, tạo nền tảng để thực hiện khát vọng phát triển, nâng cao vị thế quốc tế của đất nước nói chung và từng địa phương nói riêng. Trong bối cảnh dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, các hoạt động đối ngoại nổi lên như một phương thức và cầu nối để thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, phòng chống dịch bệnh và nâng cao vị thế của địa phương đối với cộng đồng quốc tế. Trong tình hình đó, thành phố Đà Nẵng đề nghị các bộ ngành Trung ương một số nội dung sau:

4.1. Định hướng cho các địa phương trong hợp tác với các đối tác truyền thống như với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Cuba...

4.2. Hỗ trợ thành phố kết nối với các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế để tổ chức các hội thảo xúc tiến đầu tư, du lịch ở nước ngoài và tiếp cận các tập đoàn lớn, tiềm năng; tạo điều kiện cho Đà Nẵng tham gia các tổ chức song phương và đa phương, quan tâm giới thiệu các tổ chức mới, có tiềm năng hợp tác với Đà Nẵng trong các lĩnh vực ưu tiên như: du lịch, thương mại, tài chính, logistics, công nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin, công nghiệp hỗ trợ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, y tế chất lượng cao nhằm thực hiện các mục tiêu dài hạn tại Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chiến lược phát triển kinh tế thành phố đến năm 2030 trở thành đô thị sinh thái, đô thị sáng tạo, đô thị đáng sống hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

4.3. Hỗ trợ thành phố Đà Nẵng xây dựng Chiến lược Hội nhập và Hợp tác quốc tế thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch xúc tiến và tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện Đà Nẵng với đối tác châu Âu giai đoạn 2022-2025. Phối hợp, hỗ trợ thành phố trong việc triển khai một số đề án, kế hoạch liên quan đến công tác đối ngoại, kinh tế đối ngoại giai đoạn 2021-2025.

4.4. Tiếp tục chọn thành phố Đà Nẵng là địa điểm tổ chức các sự kiện quốc tế nhằm tạo động lực phát triển cho thành phố sau khi dịch bệnh được

kiểm soát; tăng cường tổ chức các hoạt động đối ngoại bằng hình thức trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

4.5. Tiếp tục hỗ trợ thành phố Đà Nẵng tìm kiếm, kết nối đối tác và mở rộng mạng lưới xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch,... trong đó, có chính sách ưu tiên về “hộ chiếu vắc-xin” đối với nhà đầu tư và du khách nước ngoài.

Có thể nói, trong suốt chặng đường 25 năm thành phố chuyển mình, thay da đổi thịt, công tác đối ngoại đã trở thành một phần quan trọng không thể tách rời, cùng đồng hành, tích lũy kinh nghiệm để trưởng thành và phát triển. Đại hội XIII đã đề cao vai trò của công tác đối ngoại và đề ra đường lối, chính sách định hướng cho các địa phương bám sát thực hiện. Thành phố Đà Nẵng đã và đang nghiêm túc triển khai đường lối đối ngoại mà Đại hội Đảng XIII đã đề ra. Cùng với nhiều cơ hội, thách thức đan xen trong quá trình thực hiện, thành phố Đà Nẵng quyết tâm thực hiện tốt công tác đối ngoại, theo sát chỉ đạo của Đảng và Nhà nước một cách chủ động, linh hoạt, sáng tạo để thành phố tiếp tục là điểm đến an toàn, là thành phố năng động, đáng sống của Việt Nam và quốc tế.

TỈNH HÀ TĨNH TRIỂN KHAI ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI TẠI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Tỉnh Hà Tĩnh

Tỉnh Hà Tĩnh thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, diện tích trên 6.000 km²; dân số trên 1,3 triệu người; có 13 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó có 03 huyện với 08 xã biên giới, hơn 164km đường biên giới giáp với hai tỉnh Bolykhămxay và Khăm Muộn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; bờ biển dài 137km; có Quốc lộ 8 đi qua Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo - Nậm Phào, Quốc lộ 12C nối cảng Vũng Áng với Cửa khẩu quốc tế Cha Lo tỉnh Quảng Bình qua Lào; đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam chạy dọc tỉnh.

Nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng (2016 - 2021) là giai đoạn thế giới và khu vực chứng kiến những chuyển biến nhanh chóng, phức tạp và khó lường, các thách thức an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, thiên tai, an ninh nguồn nước, an ninh mạng, dịch bệnh... tiếp tục nổi lên gay gắt. Trong tình hình đó, Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã chung sức, đồng lòng vượt qua nhiều khó khăn, đạt được những thành tựu quan trọng, quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thúc đẩy và tạo lập những điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Năm năm với những dấu ấn ngoại giao nổi bật

Trên tinh chủ động, tích cực nắm bắt và tạo dựng được thời cơ, kiên trì và linh hoạt vượt qua những thách thức cả bên trong lẫn bên ngoài, công tác đối ngoại của tỉnh Hà Tĩnh trong nhiệm kỳ qua đã đạt được những kết quả nổi bật, góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định, giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, thu hút các nguồn lực phát triển, nâng cao vị thế và uy tín của tỉnh nói riêng cũng như của đất nước nói chung.

Tỉnh Hà Tĩnh tích cực triển khai thực hiện hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại, trong đó tập trung các giải pháp phát triển kinh tế đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII. Thông qua hoạt động đối ngoại để mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác, địa phương nước ngoài; củng cố, tăng cường mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện với các địa phương của Lào, nhất là với hai tỉnh giáp biên giới Bolykhămxay và Khăm Muộn, phấn đấu đưa mối quan hệ giữa tỉnh Hà Tĩnh với tỉnh Bolykhămxay trở thành đơn vị mẫu, điển hình; tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực trong khuôn khổ hợp tác với các thành viên của Hiệp hội 09 tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng đường 8, đường 12.

Tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của bạn bè quốc tế trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế, mở rộng quan hệ đối ngoại của tỉnh, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư tại các nước như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đức, Hoa Kỳ, Nga, Séc..., kết nối với các

tập đoàn, công ty lớn của các nước, cơ quan đại diện ngoại giao để quảng bá hình ảnh, nhu cầu thu hút đầu tư của tỉnh, qua đó nhiều nhà đầu tư nước ngoài đã đến tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư và trực tiếp đầu tư vào địa bàn tỉnh, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 có 30 dự án với tổng vốn đăng ký 372 triệu USD. Giai đoạn 2015 - 2020, các cấp, các ngành của tỉnh đã ký kết 82 Thỏa thuận quốc tế, tổ chức 29 Hội nghị, hội thảo quốc tế nhằm kêu gọi xúc tiến đầu tư, mở rộng quan hệ hợp tác, giao lưu với các đối tác nước ngoài; vận động, kêu gọi kiều bào hướng về đầu tư, xây dựng quê hương (có 06 dự án đầu tư của kiều bào với tổng mức đầu tư trên 9,33 triệu USD). Hàng năm lượng kiều hối chuyển về nước của kiều bào Hà Tĩnh trên 100 triệu USD; công tác lãnh sự, biên giới, xử lý những vấn đề có yếu tố nước ngoài được triển khai, thực hiện hiệu quả, đảm bảo an ninh đối ngoại.

Trong nhiệm kỳ qua, kết quả công tác đối ngoại đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân Hà Tĩnh. Tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt gần 6%, chất lượng từng bước được nâng lên. Quy mô nền kinh tế gấp hơn 1,5 lần so với năm 2015. Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực; năng suất lao động bình quân tăng 11,1%/năm. Năm 2021, trong bối cảnh đất nước, tỉnh nhà gặp những khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, tuy nhiên tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục nỗ lực, phấn đấu, đến nay 10/17 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó kim ngạch xuất khẩu ước đạt 2 tỷ USD (kế hoạch 1,2 tỷ USD); tỉnh Hà Tĩnh được phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Hà Tĩnh hiện đứng top đầu cả nước về thu hút đầu tư và về tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới. Đến nay, tỉnh có trên 8.100 doanh nghiệp được thành lập; trên 1.400 dự án đầu tư, trong đó 1.330 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký trên 113.000 tỷ đồng, 74 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) với số vốn đăng ký gần 14 tỷ USD; đứng thứ 9 cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, với 17 nước và vùng lãnh thổ đầu tư trên địa bàn; thu hút nhiều dự án FDI có quy mô đầu tư lớn như: Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa; Khu công nghiệp Phú Vinh; nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II (công suất 1.200 MW), nhà máy sản xuất Cell Pin VinES của Tập đoàn Vingroup tại khu kinh tế Vũng Áng với tổng mức đầu tư 8.814 tỷ đồng; nhiều tập đoàn lớn trong và ngoài nước đang nghiên cứu và dự kiến đầu tư vào tỉnh trong thời gian tới. Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư vào địa bàn luôn được tỉnh quan tâm và xác định là một trong những nhiệm vụ đột phá của Đại hội đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Bối cảnh mới, thách thức mới

Thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực thay đổi hết sức nhanh chóng và sâu sắc, khó lường, đặc biệt ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu lớn và phức tạp hơn, việc tiếp cận trực tiếp với các đối tác, nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn, làm thay đổi phương thức vận hành của ngoại

giao, thay đổi cơ bản mối tương quan giữa ngoại giao trực tiếp và ngoại giao trực tuyến. Hoà bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu thế chủ đạo; toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển. Đặc biệt, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, mở ra những cơ hội chiến lược hiếm có cho các nước vừa và nhỏ, trong đó có nước ta phát triển bứt phá, hướng tới các mục tiêu phát triển trong giai đoạn chiến lược mới đến 2030, tầm nhìn đến 2045.

Đất nước ta đang bước vào giai đoạn chiến lược mới với những mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng về phát triển. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đánh giá toàn diện, sâu sắc về cục diện và những xu hướng lớn, nhiều thách thức và cơ hội đan xen. Các hiệp định thương mại song phương, đa phương quan trọng Việt Nam ký kết hoặc tham gia đã có hiệu lực; những kinh nghiệm và nội lực tích lũy được từ quá trình hội nhập quốc tế thời gian qua sẽ tiếp tục phát huy giá trị, tạo động lực cho chúng ta trên con đường phát triển. Vị trí địa địa chiến lược quan trọng của Việt Nam tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương năng động, là nhân tố ngày càng quan trọng trong chính sách của các nước đối với khu vực; sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng đang ngày càng phát huy hiệu quả mạnh mẽ cùng với vai trò, sự vào cuộc của người dân và toàn bộ hệ thống chính trị.

Đối với Hà Tĩnh, hiện nay tỉnh đang tập trung bổ sung, hoàn chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xác định các ưu tiên phát triển trong thời gian tới gồm: 4 lĩnh vực kinh tế trọng điểm; 3 trung tâm đô thị; 3 hành lang kinh tế; 1 trung tâm động lực tăng trưởng (Khu kinh tế Vũng Áng với nòng cốt là Nhà máy thép Formosa, cụm cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, các khu công nghiệp trong khu kinh tế và thị xã Kỳ Anh); 3 nền tảng chính cho phát triển. Trong đó, 4 lĩnh vực kinh tế trọng điểm gồm: công nghiệp luyện thép, chế biến chế tạo và năng lượng; nông, lâm, thủy sản; thương mại, dịch vụ, logistic; du lịch. 3 nền tảng chính cho phát triển gồm: nguồn nhân lực và văn hóa; kết cấu hạ tầng đồng bộ; thể chế và môi trường kinh doanh.

Những định hướng triển khai công tác đối ngoại thời gian tới

Về công tác đối ngoại, Nghị quyết Đại hội tỉnh đảng bộ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiếp tục xác định “tăng cường và nâng cao năng lực, hiệu quả hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực” là một trong 7 nhóm nhiệm vụ trọng tâm; đề ra nhiệm vụ giải pháp “nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động, tích cực, mở rộng và thúc đẩy quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế”.

Thời gian tới, tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục quán triệt, tổ chức triển khai thực chất, sâu rộng đường lối đối ngoại tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, xác định nội dung xuyên suốt đường lối đối ngoại của Đảng ta thời kỳ đổi mới, đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển các nội dung mới để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; cụ thể tập trung các nhiệm vụ, giải pháp về công tác đối ngoại như sau:

Thứ nhất: Tiếp tục thực hiện nhất quán các định hướng đối ngoại được xác định tại Đại hội XIII của Đảng, bám sát chỉ đạo của Trung ương, phối hợp có hiệu quả và tranh thủ sự giúp đỡ của các Ban, Bộ, Ngành, Cơ quan đại diện ngoại giao để triển khai có hiệu quả công tác đối ngoại trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả đối ngoại trên cả ba trụ cột: Đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại Nhân dân. Thường xuyên theo dõi sát tình hình thế giới, khu vực, từ đó phản ứng kịp thời, chủ động, linh hoạt, có biện pháp ứng xử phù hợp, bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia, dân tộc, của tỉnh.

Thứ hai: Tuyên truyền về truyền thống quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào trong cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân. Tiếp tục củng cố, tăng cường và làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện với các địa phương của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, nhất là với hai tỉnh giáp biên giới là Bolykhămxay và Khăm Muộn, phấn đấu đưa mối quan hệ giữa tỉnh Hà Tĩnh với tỉnh Bolykhămxay trở thành đơn vị mẫu, điển hình.

Tiếp tục chỉ đạo các lực lượng liên quan đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới, biển đảo, bảo vệ hệ thống mốc quốc giới góp phần xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

Thứ ba: Tiếp tục rà soát, triển khai các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các đối tác; thông qua các kênh đối ngoại, nhất là hình thức trực tuyến để kết nối với các đối tác, các nhà đầu tư đã đến Hà Tĩnh tìm hiểu và cam kết đầu tư nhưng do đại dịch Covid - 19 chưa thể trực tiếp đến làm việc để đầu tư tại tỉnh, hỗ trợ các dự án đầu tư nước ngoài đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn tỉnh đẩy nhanh các thủ tục và tiến độ triển khai dự án, tạo thuận lợi và hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua những tác động của đại dịch Covid-19; nâng tầm quan hệ, hợp tác với cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế tại Việt Nam, hàng năm tổ chức gặp mặt, làm việc với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế, cập nhật thông tin thường xuyên về tình hình kinh tế - xã hội, chính sách, nhu cầu, danh mục thu hút đầu tư. Chủ động, tích cực tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm năng, chất lượng cao; đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, tăng cường xúc tiến “tại chỗ”, thông qua trực tuyến, có trọng tâm, trọng điểm, sàng lọc, thu hút các doanh nghiệp và nhà đầu tư, tập đoàn đa quốc gia đầu tư vào tỉnh đối với các ngành, lĩnh vực như: Công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ sau thép, dịch vụ cảng biển và logistics; lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, dịch vụ, thương mại từ các nhà đầu tư, doanh nghiệp của các nước, vùng lãnh thổ: Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Đài Loan, CHLB Đức, Bỉ, Canada...

Tiếp cận, kêu gọi, thu hút các chuỗi chuyên dịch toàn cầu chuyển hướng đầu tư vào Việt Nam do đại dịch Covid-19 từ các nhà đầu tư, tập đoàn lớn hiện nay đang mong muốn đầu tư vào Việt Nam, đến với Hà Tĩnh; tiếp tục kêu gọi các doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài hướng về đầu tư xây dựng quê hương. Xúc tiến thiết lập quan hệ hữu nghị với một số tỉnh, thành phố của các

nước có nhiều tiềm năng và điểm tương đồng với Hà Tĩnh từ đó kết nối các doanh nghiệp để đẩy mạnh hợp tác thương mại, đầu tư. Tham gia tích cực Hiệp hội 9 tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng đường 8 và đường 12. Tiếp tục củng cố, tăng cường mối quan hệ hữu nghị với các địa phương của Lào, chú trọng hơn về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, nhất là đầu tư vào Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và Khu kinh tế Vũng Áng.

Thứ tư: Tổ chức công bố Quy hoạch kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 gắn với hội nghị xúc tiến đầu tư vào tỉnh. Hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ, tạo mặt bằng sẵn có để tiếp nhận dự án đầu tư. Nâng cao năng lực các doanh nghiệp trong tỉnh để tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài. Tăng cường công tác khảo sát, nghiên cứu thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng thương hiệu, chiến lược kinh doanh, chủ động tham gia hội nhập, tìm kiếm thị trường, sản xuất hàng hóa, đầu tư một số mô hình lớn về sản xuất các mặt hàng chủ lực phục vụ xuất khẩu, các ngành nghề công nghệ cao, công nghệ mới, nông nghiệp có sức cạnh tranh trong điều kiện hội nhập sâu với thị trường thế giới, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu gắn với tranh thủ các cơ chế từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới Việt Nam đã ký kết như: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) - EVFTA, thu hút các nhà đầu tư chất lượng cao trong khối EU vào tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đồng hành, hỗ trợ và tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp khi vào đầu tư tại tỉnh, ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư. Luôn quan tâm, "chăm sóc" tốt các nhà đầu tư FDI đang đầu tư trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng năm tổ chức gặp mặt, đối thoại các doanh nghiệp FDI để nắm tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn vướng mắc từ đó có giải pháp xử lý nhanh chóng, kịp thời, tạo "Sự tin cậy chiến lược" của các nhà đầu tư; nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác đối ngoại và xúc tiến thương mại đầu tư, quản lý đầu tư, phát huy vai trò của Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư tỉnh trong công tác xúc tiến thương mại, đầu tư; nghiên cứu thành lập tổ công tác của tỉnh về thu hút đầu tư nước ngoài; đảm bảo an ninh trật tự trong hoạt động đối ngoại.

Thứ năm: Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, chính sách thu hút đầu tư của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội bằng nhiều hình thức, nội dung trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và Trung ương, thông qua cơ quan đại diện ngoại giao, người Việt Nam ở nước ngoài để các đối tác nắm rõ và hiểu đầy đủ về tình hình, nhu cầu thu hút đầu tư của tỉnh từ đó đầu tư vào địa bàn tỉnh.

THAM LUẬN CỦA TỈNH KHÁNH HÒA VỀ TRIỂN KHAI ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG XIII CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Tỉnh Khánh Hoà

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Khánh Hòa là một tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ của Việt Nam, phía Bắc giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk, phía Tây Nam giáp tỉnh Lâm Đồng, phía Nam giáp tỉnh Ninh Thuận, phía Đông giáp Biển Đông. Khánh Hòa có vị trí địa lý không chỉ thuận lợi trong phát triển kinh tế do nằm trên các trục giao thông quốc gia quan trọng cả về đường sắt, đường bộ, đường thủy và hàng không, mà còn có ý nghĩa chiến lược quan trọng về quốc phòng, vì nằm gần đường hàng hải quốc tế; có huyện đảo Trường Sa (*cách đất liền hơn 200 hải lý*); có mũi Hòn Đồi trên bán đảo Hòn Gốm (*huyện Vạn Ninh*) là điểm cực Đông trên đất liền của nước ta; có Vịnh Cam Ranh được xem là cảng biển có điều kiện tự nhiên tốt nhất Đông Nam Á và là cửa ngõ thông ra Biển Đông.

Tỉnh có 09 đơn vị hành chính trực thuộc gồm: thành phố Nha Trang và thành phố Cam Ranh, thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh, huyện Diên Khánh, huyện Khánh Vĩnh, huyện Khánh Sơn, huyện Cam Lâm và huyện đảo Trường Sa, với tổng diện tích 5.197 km². Bờ biển dài 385 km với vùng biển rộng lớn; đặc biệt, tỉnh có huyện đảo Trường Sa là nơi có vị trí kinh tế, an ninh quốc phòng trọng yếu. Với điều kiện cơ sở hạ tầng dịch vụ thuận lợi, trong những năm vừa qua, tỉnh Khánh Hòa được Trung ương quan tâm, lựa chọn làm nơi tổ chức các sự kiện đối ngoại của quốc gia như Hội nghị quan chức cấp cao APEC 2017, Diễn đàn Á - Âu ASEM về xã hội 2018, Hội nghị hẹp Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN 2020, các hoạt động đối ngoại khác của các bộ, ngành trung ương trên địa bàn tỉnh.

Năm 2021, tình hình khu vực và quốc tế tiếp tục có diễn biến phức tạp, đặc biệt là tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn ra từ cuối năm 2019 đến nay đã gây ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến cả nước, đặt ra nhiều thách thức trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tại tỉnh Khánh Hòa, tác động của biến đổi khí hậu, dịch bệnh COVID-19 và những diễn biến phức tạp trên biển Đông đã ảnh hưởng đến mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, du lịch; tuy nhiên, với quyết tâm phục hồi kinh tế, cùng với tinh thần đoàn kết, thống nhất của lãnh đạo tỉnh Khánh Hòa, tỉnh đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ban ngành ở Trung ương triển khai hoàn thành cao nhất các mục tiêu trong công tác đối ngoại đã đề ra, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, đảm bảo độc lập, tự chủ, chủ quyền quốc gia đã được Đại hội Đảng toàn quốc đề ra.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRONG CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Ngay sau khi Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII thành công tốt đẹp, Tỉnh ủy Khánh Hòa đã lãnh đạo, chỉ đạo tập trung tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác đối ngoại, qua đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí tầm quan trọng của công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong tình hình mới, nhất là công tác quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại (*Quyết định số 272-QĐ/TW, Chỉ thị số 38-CT/TW và Kết luận số 33-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI và khóa XII*); công tác đối ngoại nhân dân (*Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 06/7/2011 của Ban Bí thư*); công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới (*Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị*); công tác ngoại giao kinh tế (*Chỉ thị 41-CT/TW, ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư*) và chiến lược văn hóa đối ngoại (*Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ*).

Quán triệt đường lối đối ngoại của Đảng, Tỉnh ủy Khánh Hòa luôn nhất quán nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện và Nhà nước quản lý thống nhất công tác đối ngoại; phối hợp chặt chẽ giữa ba trụ cột đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân; qua đó, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong công tác đối ngoại; sự đồng thuận của Nhân dân trong việc triển khai đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Về công tác đối ngoại Đảng

Tỉnh ủy Khánh Hòa đã chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, địa phương tích cực và chủ động trong việc triển khai thực hiện chương trình hợp tác với các đảng, các đối tác nước ngoài, triển khai hoạt động đối ngoại các cấp, ngành; đồng thời, không ngừng nâng cao hiệu quả và tính thiết thực của hoạt động đối ngoại, nhất là công tác trao đổi đoàn. Trong đó, năm 2020, tỉnh đã gửi Công hàm đến các địa phương kết nghĩa (*thành phố Ulsan - Hàn Quốc, thành phố Saint Petersburg - Nga, Vùng lãnh thổ Bắc Úc - Úc, tỉnh Chăm-pa-sắc và tỉnh Át-ta-pu - Lào*) đề nghị quan tâm, phổ biến bài viết của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đến cộng đồng người Việt Nam đang sống và làm việc tại các nước và các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp quan tâm; năm 2021, tỉnh đã phổ biến Bài viết của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*" (*kèm 05 bản dịch Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Tây Ban Nha*) đến bạn bè quốc tế, đặc biệt là các đoàn khách quốc tế đến thăm, cơ quan đại diện nước ngoài đến làm việc với tỉnh Khánh Hòa, người nước ngoài học

tập, sinh sống trên địa bàn tỉnh, nhằm lan tỏa thông điệp của Bài viết, tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đối với chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

2.2. Một số hoạt động ngoại giao nổi bật của chính quyền

a) Về hội nhập và hợp tác quốc tế

Trong bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp và khó lường ở trong và ngoài nước, song tỉnh Khánh Hòa vẫn luôn chủ động tổ chức triển khai hiệu quả công tác hội nhập quốc tế (*Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị khóa XI*), hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định xã hội trong bối cảnh Việt Nam tham gia các Hiệp định tự do thể hệ mới (*Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*) và Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (*Quyết định số 40/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*). Tiếp tục duy trì, vun đắp các mối quan hệ với các địa phương nước ngoài, nhằm đưa các mối quan hệ đi vào chiều sâu; nâng cao chất lượng và hiệu quả của các chương trình hợp tác. Trong đó, ưu tiên quan hệ với các đối tác là các nước láng giềng, các đối tác lớn, đối tác quan trọng có tiềm lực, nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế và bảo vệ an ninh của đất nước, đặc biệt là mối quan hệ hợp tác trực tiếp, toàn diện giữa các tỉnh Khánh Hòa với tỉnh Chăm-pa-sắc và tỉnh Ăt-ta-pư của Lào luôn được quan tâm thắt chặt, củng cố, đạt được nhiều kết quả tốt đẹp.

Đến nay, tỉnh đã ký kết quan hệ hữu nghị, hợp tác với 05 địa phương nước ngoài là tỉnh Chăm-pa-sắc và tỉnh Ăt-ta-pư của Lào, thành phố Xanh Pê-téc-bua của Nga, thành phố Ulsan của Hàn Quốc và Vùng lãnh thổ Bắc Úc của Úc. Bên cạnh đó, những năm gần đây tỉnh Khánh Hòa đang trở thành điểm hấp dẫn thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, trong đó có không ít các nhà đầu tư là người Việt Nam ở nước ngoài, hiện có khoảng 50 doanh nghiệp với tổng vốn đầu tư khoảng 9.251 tỷ đồng do người Việt Nam đang sinh sống tại các quốc gia như Mỹ, Canada, Nhật Bản, Bỉ, Hà Lan, Lào, Đức,... đầu tư, góp vốn đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn, du lịch, nghỉ dưỡng.

b) Về thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh

Hiện nay, các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh được theo dõi, quản lý chặt chẽ theo đúng quy định và tinh thần chỉ đạo tại Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW, ngày 26/3/2019 của Ban Đối ngoại Trung ương và một số văn bản liên quan. Nhìn chung, các cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan đã triển khai các hoạt động đối ngoại hằng năm đều nằm trong chương trình, kế hoạch đề ra, bảo đảm thực hiện theo Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*tại Quyết định số 1336-QĐ/TU ngày 24/7/2020*).

2.3. Công tác đối ngoại nhân dân

Trong thời gian qua, công tác đối ngoại nhân dân tiếp tục có những bước đột phá mạnh mẽ trong hoạt động đa phương, tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh quê hương, đất nước; tham gia cùng cố và tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác, vì hòa bình, mở rộng quan hệ giữa các nước trong khu vực và trên thế giới; tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước đối với công cuộc đổi mới của Việt Nam, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại của tỉnh nhà. Hằng năm, tỉnh vẫn duy trì tổ chức một số hoạt động thường niên cho Kiều bào và người nước ngoài tại tỉnh như: gặp mặt năm mới 2021 dành cho Kiều bào và người nước ngoài đang sống và làm việc tại Nha Trang - Khánh Hòa; tổ chức thăm và chúc Tết một số cá nhân Kiều bào người nước ngoài và tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) đã có nhiều đóng góp an sinh xã hội cho tỉnh nhà.

Nhiều hoạt động giao lưu có ý nghĩa nhằm củng cố và phát triển hơn nữa tình hữu nghị của tỉnh Khánh Hòa với các nước bạn được quan tâm, tổ chức, đặc biệt là quan hệ hữu nghị với các nước trong khu vực, như Việt Nam với nước Lào và Campuchia, nhân các dịp: Tết truyền thống BunPiMay (Lào) và CholThnamThmay (Campuchia), ngày kỷ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao, Quốc khánh, các hoạt động giao lưu thể thao giữa sinh viên, học viên Việt Nam với sinh viên, học viên Lào, Campuchia đang học tập tại các trường học viện, đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, góp phần tăng cường tình hữu nghị và câu nói hữu nghị hiệu quả nhất cho tình đoàn kết keo sơn giữa với nước bạn.

Ngoài ra, đối với quan hệ hữu nghị với Nga, Trung Quốc được quan tâm, tổ chức thực hiện, như hoạt động tưởng niệm, đặt vòng hoa, dâng hương tưởng nhớ các quân nhân Liên Xô/Liên bang Nga - Việt Nam hy sinh khi làm nhiệm vụ quốc tế tại Việt Nam; thăm và tặng quà cho các bạn Nga đang sinh sống trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19; tham dự một số hoạt động từ thiện của các Hội quán người Hoa tại Nha Trang, hỗ trợ Hội Hữu nghị Việt - Trung tỉnh Khánh Hòa tổ chức Đại hội. Đối với các nước có mối liên hệ lâu năm khác như: Pháp, Đức, Nga, Nhật do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên không thể tổ chức gặp mặt giao lưu nhân dịp Quốc khánh nước bạn; thay vào đó, tỉnh đã chỉ đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị gửi thư gửi thư chúc mừng cho Đại sứ quán và Tổng Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam.

3. Cơ hội, thách thức trong triển khai đường lối đối ngoại

3.1. Về cơ hội

Về mặt khách quan, trong những năm gần đây, thế và lực của Việt Nam trên trường quốc tế và khu vực ngày càng lớn, uy tín của Việt Nam ngày càng nâng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác đối ngoại, quan hệ ở cấp địa phương với nước ngoài. *Về mặt chủ quan*, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp, các ngành trong tỉnh luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước để triển khai thực hiện

hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tỉnh luôn duy trì và tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị với các địa phương nước ngoài, các tổ chức quốc tế; công tác lãnh sự và bảo hộ công dân được triển khai kịp thời với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành của tỉnh và các cơ quan Trung ương; công tác ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân tiếp tục đẩy mạnh với nhiều nội dung phong phú, thiết thực. Các sự kiện đối ngoại, hội nghị, hội thảo được tổ chức chu đáo, trọng thị và đảm bảo các yêu cầu về phòng chống dịch COVID-19. Vấn đề an ninh đối ngoại tiếp tục được đảm bảo, phục vụ tích cực cho các hoạt động đối ngoại của tỉnh.

Đồng thời, công tác hội nhập quốc tế nói chung, hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng được tỉnh hết sức chú trọng; với việc triển khai theo định hướng chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, công tác hội nhập quốc tế của tỉnh Khánh Hòa về cơ bản phát huy được những thế mạnh sẵn có, cải thiện môi trường kinh doanh, hoàn thiện cơ chế, cải cách hành chính, nâng cao được hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và doanh nhân trong tỉnh.

3.2. Thách thức

Trong thời gian qua, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, công tác đối ngoại của tỉnh Khánh Hòa gặp nhiều khó khăn, các hoạt động trao đổi đoàn, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch,... trên địa bàn tỉnh giảm mạnh. Kinh phí dành cho hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế còn hạn hẹp, đã gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, việc mở rộng quan hệ quốc tế, tăng cường hội nhập quốc tế đã mang lại nhiều thuận lợi, nhưng cũng không ít thách thức, khó khăn phát sinh trong công cuộc bảo vệ an ninh, quốc phòng, giữ vững chính trị và xây dựng phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Trình độ nhận thức, trình độ chuyên môn, cũng như ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công tác đối ngoại ở địa phương còn nhiều hạn chế, phần lớn chưa được đào tạo chuyên sâu. Đó cũng là một trong những khó khăn và thách thức của địa phương khi triển khai công tác đối ngoại, nhất là trong công tác trao đổi, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài.

Chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu về người Việt Nam ở nước ngoài nên việc kêu gọi, vận động kiều bào và giới thiệu, kết nối địa phương với các cá nhân, cộng đồng kiều bào ở nước ngoài có năng lực mong muốn về hợp tác, đầu tư, kinh doanh đặc biệt là kiều bào người Khánh Hòa còn hạn chế.

Hình thức tuyên truyền biên, đảo chưa đa dạng, chi tập trung chủ yếu thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Một số các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm quán triệt, chủ động triển khai một cách đầy đủ thỏa thuận hợp tác quốc tế, chưa tranh thủ được các nguồn vốn, công nghệ, trí thức và các nguồn viện trợ nước ngoài để khai thác tiềm năng và phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Bối cảnh và yêu cầu và nhiệm vụ công tác đối ngoại của tỉnh

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Tỉnh Khánh Hòa sẽ tiếp tục bám sát các chủ trương của Đảng, đặc biệt là Đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để triển khai có hiệu quả các hoạt động đối ngoại tại tỉnh trong thời gian tới. Hiện nay, đại dịch COVID-19 còn nhiều diễn biến phức tạp và tác động nghiêm trọng đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hóa - giáo dục, y tế, đời sống của nhân dân nói chung và nhân dân Khánh Hòa nói riêng. Trước tình hình đó, tỉnh tiếp tục bám sát và thực hiện theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trong việc thực hiện “*nhiệm vụ kép*” là vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, thông qua các hoạt động:

- Tăng cường công tác quảng bá con người, hình ảnh Khánh Hòa đến các quốc gia trên thế giới thông qua người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN), đây là kênh trung gian và là cầu nối giữa tỉnh Khánh Hòa với NVNONN và tổ chức nước ngoài nhằm kêu gọi cộng đồng kiều bào, nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào tỉnh.

- Tích cực kết nối với các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, Cơ quan Hợp tác quốc tế, Hiệp hội Doanh nghiệp nước ngoài để đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư thông qua việc tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư tại tỉnh.

- Phối hợp với các Bộ ngành liên quan tổ chức các hội nghị, hội thảo (có thể bằng hình thức trực tuyến) phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế; đặc biệt là về các FTA, EVFTA, UVFTA, EVIPA (*Hiệp định Bảo hộ đầu tư*) đã ký kết, các cơ hội hợp tác kinh tế trong cộng đồng ASEAN đến các cơ quan, doanh nghiệp và người dân nắm thông tin để tận dụng tối đa các cơ hội của hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng thị trường, thúc đẩy thương mại, đầu tư, tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức tốt các hoạt động Năm hữu nghị với các nước tại địa phương: Kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa Việt Nam và Lào trong năm “*Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 2022*”; Kỷ niệm 55 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (24/6/1967 - 24/6/2022) trong năm “*Năm hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Campuchia - Việt Nam 2022*”; Kỷ niệm 30 năm Việt Nam và Hàn Quốc thiết lập quan hệ ngoại giao... đặc biệt là với các địa phương kết nghĩa tại những nước này.

2. Phương hướng công tác đối ngoại trong thời gian tới

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; nhất là lĩnh vực đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức trong tình đi công tác nước ngoài, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; tiết kiệm theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương cũng như của tỉnh, đặc biệt là tuân thủ nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch trong bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến tương đối phức tạp trên thế giới.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác lãnh sự và bảo hộ công dân theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế; đặc biệt là trong công tác phối hợp hỗ trợ sắp xếp đưa công dân Việt Nam về nước, giải quyết cho phép cho chuyên gia nước ngoài nhập cảnh Việt Nam để làm việc.

- Chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và các quy định pháp luật của Nhà nước đối với công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tiếp tục xây dựng các Chương trình xúc tiến đầu tư dài hạn, bền vững có mục tiêu phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và định hướng hội nhập quốc tế; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các lĩnh vực quan trọng như công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, phát triển hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, chế biến nông sản, các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao và tỷ trọng xuất khẩu lớn; các ngành có ý nghĩa về an sinh xã hội, bảo đảm môi trường và an ninh quốc gia.

- Tăng cường kết nối, hợp tác với các Hội, Hiệp hội nước ngoài tại Việt Nam nhằm thông tin về môi trường đầu tư, định hướng thu hút đầu tư, hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh đến với các nhà đầu tư nước ngoài, mời gọi đầu tư theo ngành, lĩnh vực trọng điểm. Kết nối, hợp tác với các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề để xây dựng kênh thông tin hiệu quả về môi trường đầu tư địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, giới thiệu quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch Nha Trang - Khánh Hòa tại thị trường trong nước và quốc tế nhằm phục hồi hoạt động du lịch của tỉnh sau Covid -19, đặc biệt là công tác xúc tiến du lịch tại các thị trường trọng điểm tại các nước Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc,...

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, nâng cao nhận thức và năng lực hội nhập quốc tế

cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp phụ trách công tác hợp tác và hội nhập quốc tế; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; vận động các nguồn lực trong nước và ngoài nước để nâng cao trình độ ngoại ngữ cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của tỉnh, nhằm chuẩn bị sẵn sàng một nguồn nhân lực có khả năng hội nhập giai đoạn mới.

TỈNH KIÊN GIANG VỚI VIỆC TRIỂN KHAI ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tỉnh Kiên Giang

Kiên Giang là tỉnh nằm ở phía Tây Nam của Tổ quốc, có đường biên giới trên đất liền Việt Nam-Campuchia dài khoảng 56,8 km, tiếp giáp với 03 huyện của Campuchia là: Kông Pông Trách, Tuk Mía (tỉnh Kampót) và huyện Ki Ri Vông (tỉnh Tà Keo). Có 01 cặp Cửa khẩu quốc tế (Hà Tiên-Preak Chak), 01 cặp Cửa khẩu quốc gia (Giang Thành-Ton Hon) và 06 cặp Cửa khẩu phụ giáp với các tỉnh của Campuchia. Có 03 cảng biển là: Cảng Hòn Chông, cảng Dương Đông và cảng An Thới; có Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc và Cảng hàng không nội địa Rạch Giá. Đây là điều kiện thuận lợi để mở rộng quan hệ hợp tác, hữu nghị, phát triển kinh tế, văn hóa,... với các nước trong khu vực.

Quán triệt đường lối đối ngoại của Đảng, tỉnh Kiên Giang đã ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa thực hiện: Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định về Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 12 văn bản chỉ đạo thực hiện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo chỉ đạo triển khai, phổ biến quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của tỉnh đến cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên để quán triệt thực hiện.

1. Kết quả hoạt động đối ngoại của tỉnh

Về tình hình hợp tác quốc tế cấp địa phương:

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, từ sau Đại hội XIII của Đảng đến nay; các hoạt động đối ngoại, hợp tác, trao đổi chuyển sang hình thức gặp gỡ trực tuyến, trao đổi thư ngoại giao, thư chúc mừng. Đã ký kết quan hệ hợp tác, hữu nghị với 12 địa phương của 06 quốc gia gồm Campuchia, Thái Lan, Lào, Hàn Quốc, Nhật Bản và Pháp. Nhiều thỏa thuận quốc tế thiết thực phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; thực hiện dự án thí điểm về bảo quản sản phẩm thủy sản theo thỏa thuận hợp tác với tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản); phối hợp với các tỉnh Campuchia giáp biên trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; trao đổi với Thái Lan, Campuchia về Hành lang kinh tế Đông Tây và tuyến đường R10 kết nối các tỉnh ven biển của 3 nước Việt Nam-Campuchia-Thái Lan nhằm khai thác tuyến vận tải hàng hoá, hành khách và phát triển du lịch; trao đổi với các đối tác Ấn Độ để thu hút khách du lịch...

Cùng với đó, công tác đối ngoại nhân dân cũng được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Trong năm 2021, tỉnh đã vận động và tiếp nhận 12 khoản viện trợ nước ngoài của các tổ chức Phi chính phủ nước ngoài và tổ chức nước ngoài với tổng giá trị cam kết trên 2,7 triệu USD. Các khoản viện trợ chủ yếu về giáo dục, môi trường, nông nghiệp,... giúp tỉnh giải quyết các nhu cầu cấp thiết của địa phương và cải thiện đời sống cho người dân.

Về công tác ngoại giao kinh tế:

Thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, Tỉnh đã tham gia hội nghị trực tiếp và trực tuyến với các cơ quan đại diện và nhà đầu tư nước ngoài nhằm quảng bá các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, xúc tiến kêu gọi hợp tác đầu tư.

Thời gian qua, Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ tại thành phố Hồ Chí Minh về “Hợp tác giữa tỉnh Kiên Giang và bang Odisha (Ấn Độ) trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản”, đồng thời tổ chức Chương trình kết nối giao thương các doanh nghiệp của hai bên. Tiếp, làm việc với đoàn công tác Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài về xúc tiến đưa sản phẩm, dịch vụ Phú Quốc đến Liên Bang Nga. Triển khai Kế hoạch thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc sử dụng “Hộ chiếu vắc-xin”, đồng thời đã tổ chức đón chuyên bay đầu tiên khách du lịch trở lại thành phố Phú Quốc. Phối hợp với Đại sứ quán Việt Nam tại Ấn Độ tạo điều kiện cho công dân Ấn Độ tổ chức tiệc cưới tại thành phố Phú Quốc. Tạo điều kiện, hỗ trợ thủ tục cho 67 chuyên gia, nhà đầu tư, lao động tay nghề cao nhập cảnh vào làm việc tại tỉnh Kiên Giang.

Về công tác văn hóa đối ngoại:

Công tác văn hóa đối ngoại được quan tâm thực hiện. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026.

Để nhân dân các nước hiểu rõ hơn về đất nước, con người, phong tục tập quán, truyền thống của Việt Nam nói chung và Kiên Giang nói riêng, Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện các hoạt động ngoại giao văn hóa kết hợp ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và công tác đối ngoại nhân dân. Hằng năm, lãnh đạo tỉnh đã gửi thư chúc mừng đến các địa phương có ký kết hợp tác và các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam nhân dịp quốc khánh, tết cổ truyền của các nước; chia sẻ thông tin về các hoạt động giao lưu văn hóa của tỉnh với Tổng Lãnh sự quán các nước. Trong quan hệ với nước láng giềng Campuchia, thường xuyên duy trì các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vào dịp lễ tết,... tặng quà và thiết bị y tế hỗ trợ bạn phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Nhìn chung, các hoạt động ngoại giao văn hóa thể hiện phong phú, góp phần thắt chặt quan hệ đoàn kết, hữu nghị giữa Kiên Giang với các nước, nhất là với các địa phương Campuchia có chung biên giới với tỉnh Kiên Giang.

Về công tác thông tin đối ngoại:

Các hoạt động thông tin đối ngoại được đẩy mạnh, triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức, như: Triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu Hoàng sa, Trường sa của Việt Nam; duy trì xuất bản định kỳ đặc san “Hữu nghị và Hợp tác”; thường xuyên thông tin, tuyên truyền về thế mạnh, tiềm năng hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch và chính sách ưu đãi của tỉnh; tuyên truyền nội dung văn kiện pháp lý ghi

nhận thành quả phân giới cắm mốc 84% đường biên giới đất liền hai nước Việt Nam-Campuchia,...

Về công tác biên giới, lãnh thổ:

Công biên giới, lãnh thổ được đặc biệt coi trọng. Đã thống nhất cắm 28 vị trí mốc quốc giới, từ mốc số 287 đến mốc 314 về phân giới cắm mốc trên đất liền giữa hai nước Việt Nam - Campuchia. Đến nay, đã xây dựng hoàn thành 23/28 cột mốc chính và 20 công trình mốc loại C, xây dựng hoàn thành 80/80 công trình mốc phụ, 04 cọc dấu biên giới. Đã thực hiện công tác phân giới được 42.371 mét đường biên giới. Riêng năm 2021, công tác phân giới cắm mốc giữa hai nước Việt Nam-Campuchia nói chung và thuộc địa bàn tỉnh Kiên Giang tiếp tục được quản lý ổn định, các bên duy trì tốt mối quan hệ, bảo vệ tốt thành quả phân giới cắm mốc đã đạt được. Tỉnh đã trao đổi Công thư với Tỉnh trưởng tỉnh Kam-pốt, Vương quốc Campuchia về việc phối hợp triển khai nội dung hai văn kiện pháp lý ghi nhận thành quả phân giới cắm mốc đường biên giới đất liền giữa hai nước.

Từ những kết quả đạt được trong công tác đối ngoại thời gian qua, đặc biệt là từ sau Đại hội XIII của Đảng, tỉnh Kiên Giang đã quán triệt sâu sắc và thực hiện đầy đủ theo tinh thần Đại hội về hội nhập quốc tế là “Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả” và xử lý tốt “Mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế”, chúng tôi nhận thấy rằng, với tiềm năng và lợi thế hiện có, cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của các nước, các nền kinh tế thì cũng xuất hiện nhiều cơ hội và thách thức đan xen trong công tác đối ngoại.

2. Những cơ hội và thách thức của công tác đối ngoại trong thời gian tới

Về cơ hội:

Một là, các hoạt động đối ngoại thời gian qua diễn ra khá đa dạng đã góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, doanh nghiệp và giữa các địa phương.

Hai là, hội nhập quốc tế là cơ hội đẩy mạnh quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh nói riêng và của Việt Nam nói chung đến với các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, đặc biệt là trong các hoạt động ngoại giao văn hoá, góp phần giới thiệu các sản phẩm văn hoá độc đáo, truyền thống, các phong tục tập quán, ẩm thực của các vùng miền Việt Nam đến bạn bè quốc tế. Qua đó, tạo thuận lợi trong thu hút kêu gọi đầu tư.

Ba là, thực hiện đường lối đối ngoại rộng mở, đa dạng hoá, đa phương hoá góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác với các quốc gia, đặc biệt là các quốc gia giáp biên nhằm giữ vững biên giới hoà bình, ổn định cùng phát triển.

Bốn là, các hoạt động hội nhập và hợp tác quốc tế toàn diện, sâu rộng, đã giúp cho các địa phương, đặc biệt là các tỉnh có đường biên giới, nâng tầm công tác đối ngoại, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác toàn diện với các tỉnh giáp biên giới,

đồng thời mở rộng quan hệ với các nước và vùng lãnh thổ có điều kiện hợp tác phát triển.

Năm là, thông qua hội nhập quốc tế là cơ hội để thu hút nguồn lực về tài chính, nhân lực, khoa học kỹ thuật, công nghệ, mô hình quản lý hiện đại và các cơ hội thu hút đầu tư để phát triển kinh tế-xã hội, tăng trưởng kinh tế, phát triển nhanh và bền vững cho địa phương. Tranh thủ thời cơ từ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 để bứt phá, vươn lên, thực hiện các mục tiêu phát triển được đề ra tại Đại hội Đảng các cấp, đặc biệt là Đại hội XIII của Đảng.

Sáu là, hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay góp phần phát huy hơn nữa “sức mạnh mềm”, nâng cao uy tín và vị thế của đất nước trên trường quốc tế.

Về khó khăn, thách thức:

- Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục biến đổi theo hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thỏa hiệp nhưng đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau gay gắt hơn; luật pháp quốc tế và các thể chế đa phương toàn cầu đứng trước những thách thức lớn. Kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng và có thể còn kéo dài do tác động của đại dịch Covid-19.

- Hội nhập quốc tế cũng đặt ra những yêu cầu mới đòi hỏi chúng ta phải đổi mới tư duy, chủ động tích cực, linh hoạt trong các vấn đề quốc tế. Hội nhập quốc tế để phát triển kinh tế-xã hội sẽ làm tăng tính cạnh tranh và các vấn đề về dịch chuyển lao động, tạo ra áp lực cho cộng đồng doanh nghiệp và thách thức về bảo đảm việc làm, đào tạo lại lực lượng lao động. Đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Các nguy cơ đối với an ninh, trật tự xã hội và các phương tiện truyền thông xã hội, sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, phức tạp và nguy cơ phát sinh các bất ổn xã hội, các vấn đề mới về đối ngoại cũng nảy sinh nhiều khó khăn, phức tạp hơn.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp công tác đối ngoại trong thời gian tới

Một là, tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả đường lối đối ngoại mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra và Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Kết luận số 33-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Quy chế 272 về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại; Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW của Ban Đối ngoại Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy chế 272 và Kết luận số 33-KL/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Hai là, đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại để quảng bá tiềm năng, thế mạnh của địa phương nhằm thu hút kêu gọi đầu tư nước ngoài. Ưu tiên phát triển quan hệ hữu nghị với các nước có nhiều tiềm năng, các nước láng giềng và các nước có mối quan hệ truyền thống.

Ba là, tiếp tục giữ mối quan hệ thường xuyên, chặt chẽ với các tỉnh giáp biên Campuchia như: Kam-pốt, Kep, Preah Sihanouk, Koh Kong theo các thỏa

thuận hợp tác đã ký kết trên các lĩnh vực, trong đó tập trung một số nhiệm vụ cụ thể như: đẩy mạnh trao đổi, xúc tiến kết nối tuyến du lịch bằng đường biển giữa Thành phố Phú Quốc (Kiên Giang) với tỉnh Kam-pốt (Campuchia).

Bốn là, khai thác hiệu quả các quan hệ hợp tác đã ký với các tỉnh, thành phố nước ngoài như: Kobe, Yamaguchi (Nhật Bản), Jeju (Hàn Quốc), Trat (Thái Lan), Lãnh thổ Bắc Ô-xtrây-li-a, Lo-ri-en (Pháp) và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; đồng thời chủ động liên hệ với các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc mở rộng quan hệ với các địa phương/đối tác nước ngoài (dự kiến các nước Cuba, Na Uy) cũng như trong công tác ngoại giao kinh tế, quảng bá địa phương, kêu gọi đầu tư, xúc tiến hợp tác kinh tế và giao lưu văn hóa.

Năm là, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa tỉnh với Bộ Ngoại giao, các cơ quan lãnh sự trong công tác bảo hộ công dân; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp quản lý ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái pháp luật. Tăng cường công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, chủ động các giải pháp ổn định cuộc sống đối với bà con kiều bào di cư tự do về nước, vận động kiều bào và thân nhân ở các nước tham gia đóng góp phát triển quê hương.

Sáu là, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức quản lý, chuyên trách về công tác đối ngoại, đặc biệt là năng lực hội nhập quốc tế, văn hóa đối ngoại, thông tin tuyên truyền đối ngoại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VÀ SỨC MẠNH THỜI ĐẠI: CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC HỘI NHẬP VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỢP TÁC QUỐC TẾ

Tinh uy Lâm Đồng

Xuyên suốt chặng đường lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta đã lựa chọn và kiên định với mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng mối *“Quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và hiệu quả”*; nhờ đó, đất nước ta ngày nay đã đạt được những thành tựu to lớn mà theo Đảng ta nhận định: *“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”* ⁽¹⁾.

Đại hội XIII của Đảng (2021) khẳng định: *“Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam”*.

Phương châm đối ngoại của Đảng ta hiện nay là *“Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người quan trọng nhất”*. Nội hàm của sức mạnh dân tộc bao gồm các yếu tố như: Kinh tế, quân sự, con người, văn hóa, truyền thống... Nội hàm sức mạnh thời đại bao gồm các yếu tố như: Lựa chọn con đường phát triển phù hợp với nội dung chủ yếu của thời đại và những nhân tố mới trong giai đoạn hiện nay (*khoa học, công nghệ, Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, xu thế toàn cầu hóa, xu thế hòa bình, hợp tác...*). Việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại một cách nhuần nhuyễn sẽ đem lại hiệu quả trong hoạt động đối ngoại.

Việc kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong giai đoạn hiện nay cũng có nhiều thay đổi. Hoạt động đối ngoại của các nước trên thế giới luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên hàng đầu, do đó việc tìm ra phương thức hữu hiệu để kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong từng vấn đề cụ thể là một vấn đề quan trọng trong hiệu quả hoạt động đối ngoại. Trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, song thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại của Đảng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng đã không ngừng nỗ lực, đoàn kết một lòng, khắc phục những hạn chế, khó khăn và đạt nhiều kết quả quan trọng: Kinh tế tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng khá; hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, hoàn thiện; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh, phúc lợi xã hội đảm bảo; quốc phòng, an ninh được giữ vững; hoạt động đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế được chú trọng, tạo môi trường thuận lợi huy động nguồn lực phát triển và nâng cao vị thế của tỉnh; xây dựng tinh thần *“Tiếp tục phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước... là trung tâm nghiên cứu, sản xuất*

¹ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

nông nghiệp công nghệ cao tầm quốc gia và quốc tế. Phát triển du lịch chất lượng cao” ⁽²⁾.

Trong những năm qua, hoạt động đối ngoại của tỉnh Lâm Đồng đã ghi nhận những kết quả đáng khích lệ trên nhiều phương diện, cụ thể:

Thứ nhất, về công tác ngoại giao Đảng:

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chính phủ, trong thời gian qua, tỉnh Lâm Đồng có nhiều chương trình, hoạt động nhằm góp phần làm sâu sắc và thắt chặt thêm tình đoàn kết, hữu nghị với nước CHDCND Lào. Công tác ngoại giao Đảng được chú trọng với việc tăng cường trao đổi các đoàn đại biểu cấp cao với các địa phương của bạn, các đoàn công tác của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm trao đổi kinh nghiệm, tăng cường sự hiểu biết, đoàn kết gắn bó và hỗ trợ lẫn nhau. Hàng năm, Đảng bộ tỉnh duy trì và củng cố mối quan hệ với Đảng bộ các địa phương nước CHDCND Lào thông qua việc trao đổi đoàn thăm viếng, làm việc, trao đổi thư tín đối ngoại nhân các dịp lễ, sự kiện lớn của hai nước.

Thứ hai, về công tác ngoại giao chính quyền:

Mở rộng hợp tác, hữu nghị quốc tế, tỉnh Lâm Đồng đã ký kết thỏa thuận hợp tác quốc tế với các địa phương: Bolykhamxay và Champasak (CHDCND Lào), Đông Flanders (Vương quốc Bỉ), Vùng Occitanie (Cộng hòa Pháp), Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA). Bên cạnh đó, tỉnh cũng có quan hệ hợp tác, hữu nghị với nhiều địa phương, tổ chức nước ngoài như: Thành phố Incheon, Thành phố Guri, Đảo Jeju, Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc KOICA, Hiệp hội Kinh tế Văn hóa Hàn - Việt KOVECA, Tập đoàn CJ (Hàn Quốc); Tỉnh Kochi (Nhật Bản)...

Đối với cấp thành phố thuộc tỉnh, thành phố Đà Lạt được chính thức gia nhập Tổ chức Xúc tiến du lịch các Thành phố châu Á - Thái Bình Dương (TPO) từ ngày 31/5/2019, mở ra nhiều cơ hội tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy quảng bá, xúc tiến du lịch của thành phố Đà Lạt nói riêng, tỉnh Lâm Đồng nói chung. Ngoài ra, từ năm 2016 Đà Lạt đã thiết lập quan hệ ngoại giao cấp địa phương với thành phố Chuncheon (Hàn Quốc) với nhiều hoạt động thiết thực và cụ thể. Bên cạnh đó, thành phố Bảo Lộc đang tiến hành tìm hiểu để kết nối với thành phố Como, tỉnh Como (Ý) nhằm thúc đẩy hợp tác đặc biệt gắn với mặt hàng tơ lụa nổi tiếng của địa phương.

Thứ ba, về công tác ngoại giao nhân dân:

Tỉnh Lâm Đồng đã thành lập các Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Lào đã góp phần không nhỏ trong công tác ngoại giao nhân dân của tỉnh nhà bên cạnh hoạt động phi chính phủ nước ngoài đã được quan tâm, thúc đẩy trong những năm qua. Hiện nay, Tỉnh đang xem xét việc thành lập Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản làm cơ sở thành lập Liên hiệp các tổ chức hữu nghị

² Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI

nhằm thúc đẩy hơn nữa công tác ngoại giao nhân dân của tỉnh.

Bên cạnh đó, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh thường xuyên trao đổi đoàn, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm công tác với các tổ chức chính trị xã hội tại các địa phương có quan hệ hợp tác, hữu nghị của Lào, điều này đã góp phần không nhỏ trong công tác ngoại giao nhân dân của tỉnh.

Thứ tư, về công tác ngoại giao kinh tế:

Nhằm tăng cường công tác thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh, xúc tiến du lịch, thương mại, hàng năm tỉnh Lâm Đồng tổ chức các đoàn công tác đi xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tại một số thị trường trọng điểm trong chiến lược đối ngoại của tỉnh như Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan...; đồng thời, tỉnh cũng đẩy mạnh việc tổ chức, tham gia các hội nghị xúc tiến, hội chợ thương mại quốc tế tổ chức trong nước.

Tranh thủ ngoại lực, tỉnh Lâm Đồng xác định FDI là một trong các nguồn lực quan trọng góp phần đưa nền kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng đi vào quỹ đạo của sự tăng trưởng và phát triển bền vững. Thực hiện các cơ chế, chính sách về hợp tác đầu tư, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 09/2008/QĐ-UBND, ngày 20/3/2008 và sau này là Quyết định số 1130/QĐ-UBND, ngày 31/5/2016 ban hành hướng dẫn về trình tự, thủ tục, quản lý dự án đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, đây có thể coi là cẩm nang trọn bộ về đầu tư tại Lâm Đồng. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 50-NQ/TW, ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 ra đời cũng mang lại luồng gió mới cho đầu tư FDI trên khắp cả nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có 101 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 12.170,76 tỷ đồng (tương đương 551 triệu USD), quy mô diện tích 2.245 ha; Trong đó có các dự án lớn như Tập đoàn Tài chính Bejo đầu tư dự án sản xuất giống rau trên địa bàn huyện Lâm Hà với mục tiêu sản xuất giống rau để xuất khẩu lớn nhất Đông Nam Á với kinh phí 9,5 triệu Euro; Dự án nhân giống hoa cao cấp của Công ty TNHH Agrivina lớn nhất Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký là 50 triệu USD.

Thứ năm, về ngoại giao văn hóa:

Được du khách trong và ngoài nước biết đến là một tỉnh du lịch - nghỉ dưỡng, với nhiều di sản văn hóa cấp quốc gia và quốc tế. Với sự hỗ trợ của Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), thành phố Đà Lạt đã xây dựng thành công thương hiệu "*Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành*", Lâm Đồng đã và đang tiếp tục phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc Tây Nguyên để tăng cường hơn nữa hoạt động ngoại giao văn hóa. Đặc biệt, thông qua sự kiện quốc tế - Festival Hoa Đà Lạt được tổ chức 02 năm/lần đã thu hút sự quan tâm của nhiều đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, bạn bè nước ngoài tham dự; qua đó, góp phần không nhỏ chuyển tải thông điệp về văn hóa, con người Đà Lạt, Lâm Đồng đến bạn bè quốc tế.

Thứ sáu, việc phát huy nội lực:

Tiếp thu quan điểm chỉ đạo “*Phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người quan trọng nhất*”, hàng năm, tỉnh Lâm Đồng cử hàng chục đoàn cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, học tập, tham dự hội nghị, hội thảo ở nước ngoài, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, tỉnh cũng thu hút, phối hợp với các cơ quan, tổ chức quốc tế tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội chợ quốc tế trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu trao đổi, cập nhật các thông tin có liên quan.

Cùng với đó là các hoạt động hợp tác quốc tế của các trường Đại học, Cao đẳng; đơn vị sự nghiệp công lập... ngày càng phong phú, đa dạng, chủ động và thiết thực là minh chứng rõ nét cho thấy chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế đã thực sự đi vào cuộc sống.

Có được những kết quả nêu trên là nhờ có sự quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng: Sự năng động, quyết liệt và có nhiều đổi mới, sáng tạo trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh; sự mạnh mẽ, sâu sát, có trọng tâm trọng điểm trong công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận, các đoàn thể và sự đồng thuận của nhân dân; sự hỗ trợ, giúp đỡ của các địa phương, tổ chức, đối tác nước ngoài. Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, nghị quyết, kế hoạch về phát triển và hội nhập nhằm triển khai tốt các chương trình, kế hoạch của Trung ương về công tác hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh³.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động đối ngoại tại tỉnh vẫn còn tồn tại một số hạn chế:

- Trước tình hình kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn đặc biệt là diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, năng lực lãnh đạo của một số cấp ủy Đảng, hiệu lực quản lý, linh hoạt trong điều hành chưa theo kịp yêu cầu.

- Việc phát triển kinh tế chưa bền vững, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa cao, hợp tác quốc tế chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu phát triển của địa phương.

- Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế còn thụ động, chưa mạnh dạn, chủ động tìm kiếm, đề xuất hợp tác với những đối tác mới phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chủ yếu khai thác từ các đối tác truyền

³ Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 19/4/2017 thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/11/2016 “Về phát triển du lịch chất lượng cao giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”, Kế hoạch số 6269/KH-UBND ngày 12/10/2016 triển khai thực hiện công tác hội nhập quốc tế tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch số 2083/KH-UBND ngày 29/4/2014 về triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2020, Kế hoạch số 5348/KH-UBND ngày 09/9/2015 về triển khai thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 2753/KH-UBND ngày 09/5/2017 về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thành lập ASEAN trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

thống trong khu vực như Nhật Bản, Hàn Quốc.

*** Bài học kinh nghiệm**

1. Cần chủ động tiếp cận với các đối tác nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ, các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trên thế giới để mời gọi, đề nghị hỗ trợ, hợp tác cùng nhau phát triển trên tinh thần đôi bên cùng có lợi.

2. Tranh thủ mối quan hệ từ các cơ quan ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài để tìm kiếm đối tác phù hợp với điều kiện và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

3. Trong quá trình làm việc với đối tác nước ngoài, phải quán triệt tinh thần làm việc khẩn trương, đúng tiến độ, đảm bảo nội dung, chất lượng công việc đã đề ra, tạo sự thống nhất của các bên tham gia, qua đó sẽ xây dựng được niềm tin cho phía đối tác.

4. Trong quan hệ hợp tác, cần nghiên cứu kỹ đối tác, đánh giá được thế mạnh, lợi thế cạnh tranh, cũng như những điểm hạn chế của địa phương để cùng nhau thống nhất phương án hợp tác đầu tư.

5. Trong thu hút các doanh nghiệp FDI, cần lựa chọn các doanh nghiệp có tiềm lực về vốn, khoa học công nghệ và thị trường để ưu tiên thu hút đầu tư, tạo hạt nhân cho phát triển sản xuất, mở rộng thị trường xuất khẩu.

*** Kiến nghị, đề xuất đối với Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành Trung ương:**

1. Tiếp tục hỗ trợ các địa phương, các doanh nghiệp trong nước kết nối với các đối tác tiềm năng để mở rộng thị trường, nhất là thị trường tiêu thụ nông sản tại các quốc gia phát triển.

2. Hỗ trợ tỉnh Lâm Đồng tiếp cận, hợp tác với các tập đoàn kinh tế có thế mạnh về kỹ thuật, nguồn vốn, thị trường để phát triển các cơ sở nghiên cứu, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, các khu du lịch phức hợp chất lượng cao.

3. Hỗ trợ tỉnh Lâm Đồng trong việc phát triển cơ sở hạ tầng làm cơ sở để phát triển nông nghiệp công nghệ cao và du lịch chất lượng cao; cơ chế tạo quỹ đất, thu hút đầu tư nước ngoài và ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp nước ngoài khi đầu tư vào nông nghiệp tại Lâm Đồng. Bên cạnh đó, quan tâm nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương thành cảng hàng không quốc tế phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế của tỉnh Lâm Đồng nói riêng và khu vực Tây Nguyên nói chung.

TỈNH LẠNG SƠN VỚI TRIỂN KHAI ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI ĐẠI HỘI XIII: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Tỉnh ủy Lạng Sơn

Tỉnh Lạng Sơn là cửa ngõ quan trọng kết nối giữa Việt Nam với Trung Quốc và các nước ASEAN, điem đầu trên tuyến Hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài và Hành lang kinh tế trọng điem quốc gia Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; cùng với hệ thống đường sắt, đường bộ rất thuận tiện nối liền các trung tâm kinh tế lớn của Việt Nam, 02 cửa khẩu quốc tế, 01 cửa khẩu song phương và nhiều cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, Lạng Sơn đã và đang là cầu nối, cửa ngõ quan trọng không chỉ của Việt Nam mà cả các nước ASEAN với thị trường Trung Quốc trong Khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN, đóng góp tích cực trong quá trình tham gia hội nhập khu vực.

Trước bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, có nhiều thuận lợi, khó khăn và thách thức đan xen, nhất là đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động sâu sắc, toàn diện đến an ninh, chính trị, kinh tế - xã hội và đời sống của Nhân dân nói chung và công tác đối ngoại của tỉnh nói riêng. Lạng Sơn luôn chú trọng chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai đồng bộ, toàn diện công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh nhằm huy động và khai thác hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế của tỉnh, chủ động hội nhập, tranh thủ tốt nhất các điều kiện trong nước và quốc tế để xây dựng Lạng Sơn phát triển nhanh và bền vững; góp phần nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới lãnh thổ quốc gia; nâng cao vị thế và quảng bá hình ảnh của tỉnh Lạng Sơn ra thế giới.

1. Về những thành tựu đạt được trong những năm qua, đó là: Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại song phương, đa phương, hội nhập và hợp tác quốc tế, cụ thể hoá trong xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và giai đoạn; thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại toàn diện trên cả 3 trụ cột: Đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân; tập trung thúc đẩy quan hệ đối ngoại hợp tác hữu nghị toàn diện với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc), là đối tác hợp tác truyền thống, quan trọng của tỉnh Lạng Sơn trên nhiều lĩnh vực; đã duy trì, tham gia Chương trình Gặp gỡ đầu xuân các Bí thư Tỉnh ủy (6 kỳ) và cơ chế Hội nghị Ủy ban công tác liên hợp (12 kỳ) giữa 4 tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Quảng Ninh (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc).

1.1- Về đối ngoại Đảng, duy trì lãnh đạo 5 Tỉnh - Khu đã thống nhất tổ chức Hội nghị Chương trình Gặp gỡ đầu xuân hằng năm các Bí thư Tỉnh ủy

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, tỉnh Lạng Sơn đã tập trung thực hiện ba chương trình kinh tế trọng tâm: (1) Phát triển nhanh Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; (2) thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; (3) phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao

thông. Đồng thời ưu tiên phát triển, chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, yếu tố trọng yếu để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của tỉnh. Tập trung các nguồn lực để nhanh chóng hoàn thiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng, nhất là hạ tầng giao thông tuyến Quốc lộ 1A, các tuyến đường ra cửa khẩu, đường trục trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; hạ tầng khu vực cửa khẩu và thành phố Lạng Sơn; các khu công nghiệp, khu du lịch của tỉnh. Xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu trở thành đầu mối giao lưu quan trọng trong phát triển kinh tế, thương mại và du lịch với Quảng Tây (Trung Quốc); hệ thống cửa khẩu được đầu tư, nâng cấp, năng lực trung chuyển và tiếp nhận hàng hoá xuất nhập khẩu ngày càng được nâng lên, thu hút mạnh các hoạt động sản xuất và kinh doanh xuất khẩu qua địa bàn, tạo ra động lực thúc đẩy nhanh quá trình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Với lợi thế có 12 cặp cửa khẩu trên địa bàn tỉnh (2 quốc tế, 01 song phương, 9 cặp cửa khẩu phụ), trong đó cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị là cửa khẩu đường bộ quốc tế thực hiện hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu, trao đổi hàng hóa giữa hai nước với lưu lượng lớn nhất khu vực phía Bắc, cũng là nơi diễn ra nhiều sự kiện đối ngoại quan trọng cấp quốc gia, đón, tiễn nhiều đoàn lãnh đạo cấp cao hai nước trong các chương trình đối ngoại lớn. Từ đầu năm 2020, khi dịch bệnh COVID-19 bùng phát, diễn biến phức tạp, Lãnh đạo hai Tỉnh - Khu và các cơ quan hai bên đã chủ động kết nối, thay đổi linh hoạt các cơ chế hợp tác, hình thức gặp gỡ trao đổi, thúc đẩy hợp tác chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề mới phát sinh, trao đổi thông tin về phối hợp phòng, chống dịch bệnh qua biên giới, duy trì, nâng cao năng lực thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu; tiếp tục duy trì việc gửi thư thăm hỏi, chúc mừng nhân các dịp lễ, tết, sự kiện quan trọng của hai bên; kịp thời chia sẻ, động viên hỗ trợ và trao tặng khẩu trang y tế và vật tư y tế, máy thở, vắc xin để hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19 (phía Lạng Sơn trao tặng thiết bị, vật tư y tế trị giá trên 5 tỷ VNĐ; phía Quảng Tây, Trung Quốc: 150.000 liều vắc xin; gói thiết bị vật tư y tế trị giá 5,05 triệu NDT và hiện đang đề xuất tiếp tục trao tặng gói viện trợ trị giá 5 triệu NDT).

Tháng 4 năm 2021, trước tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, Lãnh đạo 5 Tỉnh - Khu đã thống nhất tổ chức Hội nghị Chương trình Gặp gỡ đầu xuân 2021 các Bí thư Tỉnh ủy và Hội nghị lần thứ 12 Ủy ban công tác liên hợp giữa 4 tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Quảng Ninh (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) bằng hình thức trực tuyến. Hội nghị đã đánh giá: Nhờ những nỗ lực duy trì phát triển quan hệ đối ngoại giữa các địa phương hai bên, quan hệ hợp tác các tỉnh biên giới trong đó có Lạng Sơn với Quảng Tây trong bối cảnh dịch COVID-19 đã đạt được nhiều kết quả nổi bật: (1) Linh hoạt ứng phó, điều chỉnh các hình thức hợp tác, trao đổi thông tin (thư công tác, điện đàm, hội đàm trực tuyến và trực tiếp trên thực địa, biên giới, khu vực cửa khẩu) kịp thời thống nhất các giải pháp khắc phục khó khăn trong hợp tác kinh tế thương mại, du lịch, lao động; (2) Thích ứng nhanh

để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với diễn biến, tình hình dịch bệnh; (3) Tiếp tục thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực trọng điểm: Mở, nâng cấp cửa khẩu; tăng cường trao đổi, thúc đẩy tiện lợi hóa thông quan qua các cửa khẩu; hợp tác giữa các ngành công an, hải quan, biên phòng, ngoại vụ, các huyện thị biên giới hai bên, hợp tác chặt chẽ trong công tác quản lý biên giới thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc xử lý kịp thời các sự vụ phát sinh trên biên giới, vi phạm Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và phòng chống các loại tội phạm qua biên giới.

1.2- Về ngoại giao của chính quyền, Tỉnh đã cùng với các tỉnh Cao Bằng, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Quảng Tây (Trung Quốc) thống nhất thiết lập và triển khai hiệu quả cơ chế Ủy ban công tác liên hợp, trên các lĩnh vực chủ yếu:

Trao đổi về phòng, chống dịch bệnh qua biên giới giữa các ngành của hai bên thông qua cơ quan ngoại vụ 5 Tỉnh - Khu; tổ chức nhiều cuộc hội đàm, gặp gỡ trực tuyến và tại biên giới giữa cơ quan cấp sở, ngành hai bên để thông tin tình hình dịch bệnh và trao đổi thống nhất các biện pháp hợp tác phòng, chống dịch COVID-19 và khôi phục, nâng cao năng lực thông quan tại các cặp cửa khẩu, tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy xuất nhập hàng hóa qua các cửa khẩu (thành lập khu cách ly dành riêng cho lái xe và chủ hàng bên phía Việt Nam và Trung Quốc; thành lập Đội lái xe chuyên trách tại cửa khẩu; thực hiện bóc dỡ hàng hóa không tiếp xúc; kéo dài thời gian thông quan, tổ chức lại phân luồng phương tiện, cải tạo mở rộng, tăng làn đường các tuyến đường vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, quy mô các bãi hàng hóa...). Thành lập các chốt dã chiến, các đội phòng, chống dịch COVID-19 liên ngành tại cửa khẩu và phân công trực 24h/24h, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 chặt chẽ đối với toàn bộ người ra vào tại các cửa khẩu và các bến bãi; bố trí tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh cho toàn bộ lực lượng tuyến đầu, lực lượng cửa khẩu và Nhân dân trong tỉnh.

Phối hợp phòng chống các loại tội phạm qua biên giới; giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh trên biên giới, đặc biệt trong giám sát thi công công trình hàng rào không chế, ngăn chặn trên biên giới trên tinh thần hợp tác, kịp thời thông tin, trao đổi và tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu (kết quả năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn ước thực hiện 4.270 triệu USD, đạt 138,6% kế hoạch, tăng 52% so với cùng kỳ). Bên cạnh đó địa phương hai bên đã phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức đón, tiễn phục vụ nhiều đoàn lãnh đạo cấp cao hai nước, các bộ, ngành Trung ương trong các chương trình công tác đối ngoại qua cửa khẩu quốc tế địa bàn; hỗ trợ, hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục nhập cảnh, cách ly y tế cho nhiều đoàn công tác Bộ Ngoại giao, cán bộ cơ quan đại diện Việt Nam tại Trung Quốc, Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán Trung Quốc tại Việt Nam cùng nhiều chuyên gia, kỹ thuật viên quốc tế tay nghề cao xuất nhập cảnh đi công tác, làm việc qua cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai

nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương về hỗ trợ tiêm vắc xin cho người nước ngoài sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh; phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp và phổ biến công khai đầu mối liên lạc ứng trực 24/24 giờ phát sóng trên Đài truyền hình tỉnh và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (sử dụng hai ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Trung Quốc), trên các trang thông tin, truyền thông đại chúng và trực tiếp tới các Hiệp hội nước ngoài và các tổ chức nước ngoài khác trên địa bàn để tiếp nhận thông tin, phản ánh, yêu cầu của người nước ngoài đang sinh sống trên địa bàn tỉnh.

Mặc dù dịch bệnh diễn biến phức tạp, tỉnh đã chỉ đạo tổ chức, phối hợp tham gia 04 hội nghị, hội thảo quốc tế (trực tiếp và trực tuyến) cấp tỉnh và 06 hội nghị quốc tế cấp sở, ngành; chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Sở Thương mại Quảng Tây (Trung Quốc) và các doanh nghiệp hai Bên tổ chức Hội nghị xúc tiến, quảng bá tiêu thụ sản phẩm thạch đen tỉnh Lạng Sơn năm 2021; gửi thông tin giới thiệu doanh nghiệp, sản phẩm tham gia sàn thương mại điện tử “Khuyến nghị hàng hóa chất lượng của Diễn đàn Tỉnh trưởng Trung Quốc - ASEAN”; tham gia trực tuyến và gửi sản phẩm và tài liệu để trưng bày tại Hội chợ công nghệ chế tạo 2021 tại tỉnh Toyama, Nhật Bản; dự và tham luận tại các Hội thảo khoa học và diễn đàn chuyên đổi số trong nông nghiệp do Bộ Ngoại giao chủ trì; chủ trì, phối hợp với VEPR và Quỹ FNF tổ chức Hội nghị hợp tác công tư trong triển khai xây dựng Công viên địa chất toàn cầu tỉnh Lạng Sơn; thống nhất hợp tác liên kết tiêu thụ với Tập đoàn mía đường Đông Á (Thái Lan) phát triển vùng trồng mía nguyên liệu trên địa bàn tỉnh.

Tranh thủ ý kiến chỉ đạo của Trung ương, trực tiếp là Bộ Ngoại giao, Tỉnh thường xuyên trao đổi, kiên trì kiến nghị phía Quảng Tây (Trung Quốc) hoàn thiện đầu tư cơ sở hạ tầng và thủ tục nội bộ để đưa đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2 - 1089 (Tân Thanh - Pò Chải) đi vào vận hành chính thức trở thành lối thông quan thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan theo đúng lộ trình thỏa thuận hai bên, sớm ký kết thỏa thuận cấp Tỉnh - Khu trình Chính phủ hai nước mở cặp cửa khẩu song phương Bình Nghi - Bình Nghi Quan, xác nhận vị trí, loại hình, thời gian mở và thời gian, làm việc cặp cửa khẩu song phương Chi Ma – Ái Điểm bổ sung vào Phụ lục kèm theo Hiệp định về Cửa khẩu và Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Tổ chức triển khai Đề án thí điểm nhập khẩu dược liệu qua cửa khẩu Chi Ma - Ái Điểm đã được Chính phủ phê duyệt.

Công tác quản lý biên giới, thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới đất liền có nhiều chuyên biến tích cực trong công tác tham mưu quản lý nhà nước chỉ đạo thực hiện và hướng dẫn cơ sở kịp thời phối hợp giải quyết các vụ việc vi phạm Hiệp định, các vấn đề phát sinh trên biên giới trên tinh thần hợp tác, bảo đảm tuân thủ các điều ước, thỏa thuận quốc tế và chủ quyền biên giới quốc gia. Các vụ việc trên biên giới được phát hiện, phối hợp giải quyết kịp thời và tham mưu tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền hai bên giải quyết theo đúng Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Tổ chức tốt công

tác phối hợp với các đoàn khảo sát liên ngành, nhóm chuyên gia kỹ thuật trung ương xác định hướng đi đường biên giới, khảo sát tình trạng sụt lún các khu vực đường biên giới, mốc giới có nguy cơ sụt lún thực hiện Đề án khảo sát đơn phương trên địa bàn tỉnh.

1.3- Về đối ngoại của các ngành, các huyện, thị biên giới của hai Tỉnh - Khu cùng thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác trên nhiều lĩnh vực, phát huy cơ chế giao lưu giữa các cơ quan đảng, tổ chức chính trị - xã hội: Ban Tổ chức, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ tỉnh,... giao lưu hợp tác giữa các ngành: Ngoại vụ, Công an, Biên phòng, Hải quan, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp, Giáo dục và đào tạo, Y tế, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu, đến nay hai bên đã có 05 cặp huyện - thị biên giới ký kết thiết lập quan hệ “huyện - thị hữu nghị quốc tế”, 12 cặp thôn bản biên giới ký kết “thôn bản hữu nghị biên giới”; 11 đồn biên phòng ký kết “đồn - trạm hữu nghị, biên giới bình yên”.

1.4- Triển khai hoạt động hợp tác cấp địa phương với các đối tác truyền thống Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Anh, Pháp, Đức và các tổ chức quốc tế, tài chính quốc tế, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam; tăng cường các hoạt động kết nối địa phương, doanh nghiệp xúc tiến kinh tế đối ngoại thích ứng với bối cảnh COVID-19 thông qua kết nối, làm việc, trao đổi thông tin, làm việc trực tuyến với một số cơ quan, tổ chức (Đại sứ quán các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp; các tổ chức: KOICA, DIVA, KFHI (Hàn Quốc), AFD, CNAM (Pháp); Vụ Văn hóa đối ngoại và UNESCO, Bộ Ngoại giao, Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) - Đại học Quốc gia Hà Nội và Quỹ FNF; Văn phòng UN-HABITAT tại Việt Nam; Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Nam Ninh, Trung Quốc, tại tỉnh Fukuoka, Nhật Bản, thiết lập hợp tác với AFD (Pháp) về xây dựng các dự án về bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, phát triển Du lịch bền vững gắn với xây dựng thương hiệu Công viên địa chất toàn cầu. Hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ với các đối tác Hàn Quốc và các đối tác nước ngoài được tích cực triển khai, đạt nhiều kết quả; đã phối hợp với đối tác Hàn Quốc tổ chức thành công Khóa bồi dưỡng trực tuyến “Đánh thức tiềm năng phát triển Kinh tế địa phương - Du lịch văn hóa sinh thái” cho nguồn nhân lực làm du lịch của tỉnh; phối hợp với LOGODI và IUTC (tỉnh Gangwon, Hàn Quốc) lập hồ sơ đề xuất với Chính phủ Hàn Quốc phê duyệt triển khai 02 Chương trình xây dựng năng lực cho cán bộ tỉnh Lạng Sơn trong 03 năm (2022 - 2024) từ nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA) của Hàn Quốc.

Chú trọng chỉ đạo triển khai công tác vận động và quản lý hoạt động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN). Tăng cường trao đổi với một số tổ chức PCPNN có tiềm năng qua nhiều hình thức. Hiện trên địa bàn tỉnh có 09 dự án PCPNN đang hoạt động, giá trị vận động viện trợ PCPNN năm 2021 đạt 1.108.742 USD tăng 992.829 USD so với năm 2020 (115.913 USD).

2. Khó khăn thách thức trong tổ chức hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt kể từ khi dịch bệnh bùng phát

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 ngay khi xuất hiện, tình hình hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, phía Trung Quốc thông báo tạm dừng hoạt động giao thương hàng hóa qua các cặp cửa khẩu phụ, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên hai bên đã từng xuyên trao đổi để thống nhất các biện pháp từng bước khôi phục và thúc đẩy hoạt động thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu, cặp chợ biên giới, khôi phục thời gian thông quan trên cơ sở bảo đảm công tác phòng, chống dịch bệnh. Nhiều hoạt động mở rộng và thiết lập quan hệ đối ngoại, tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại, vận động thu hút nguồn lực đầu tư bên ngoài theo kế hoạch bị gián đoạn, tạm hoãn.

Chính sách thương mại biên giới của Trung Quốc hạn chế nhập khẩu ở các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới; tăng cường kiểm tra, khử trùng hàng hóa, phương tiện, tiếp tục thực hiện quản lý, truy xuất nguồn gốc hàng hóa và thường xuyên thay đổi quy trình kiểm tra, giám sát phương tiện xuất nhập khẩu hàng hóa để phòng chống dịch bệnh cũng ảnh hưởng lớn đến việc thông quan xuất nhập khẩu hàng hoá.

3. Để tiếp tục cụ thể hoá tinh thần, định hướng hoạt động đối ngoại của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tỉnh Lạng Sơn xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác đối ngoại trong thời gian tới như sau:

3.1- Tăng cường kết nối, đẩy mạnh hợp tác quốc tế

Duy trì, phát triển và mở rộng quan hệ hữu nghị hiệu quả, thực chất với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây và một số địa phương khác của Trung Quốc; các đối tác chiến lược trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt các đối tác Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Pháp; thúc đẩy thiết lập và duy trì quan hệ cấp địa phương với địa phương Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, một số nước ASEAN và Châu Âu, các cơ quan, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế nhằm tranh thủ các nguồn lực về vốn, công nghệ, kỹ năng quản lý, mở rộng thị trường xuất khẩu sản phẩm chủ lực của tỉnh. Tăng cường kết nối, đàm phán ký kết các thỏa thuận quốc tế, cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả các nội dung thỏa thuận hợp tác quốc tế đã được ký kết.

3.2- Chú trọng kinh tế đối ngoại

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, du lịch, thu hút đầu tư, tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường, tham gia tổ chức các chương trình lớn về xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước nhằm đẩy mạnh các hoạt động đầu tư trên địa bàn, góp phần bổ sung nguồn lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương. Duy trì và đổi mới cách thức phát triển quan hệ với các cơ quan, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực; đổi mới phương thức xúc tiến vận động, thu hút vốn FDI, ODA, NGO vào tỉnh; xúc tiến thu hút các nguồn lực đầu tư vào Khu Kinh tế Cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các khu, cụm công nghiệp trọng điểm của tỉnh; tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh như hồi, quế, chè, thạch đen, ớt, na, thông, keo,... Tăng

cường các hoạt động đối ngoại thúc đẩy thương mại biên giới, tiện lợi hóa thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu.

3.3- Hỗ trợ chuyển đổi mô hình phát triển

Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm hỗ trợ chuyển đổi mô hình phát triển nông nghiệp, du lịch bền vững, đô thị thông minh; lĩnh vực bảo vệ khí hậu toàn cầu, hội nhập kinh tế và thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học, cũng như kết nối mạnh mẽ hơn với các chuỗi giá trị gia tăng toàn cầu.

3.4- Nâng cao chất lượng công tác văn hoá, thông tin đối ngoại; lãnh sự, bảo hộ công dân; công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; công tác quản lý biên giới

Xây dựng và triển khai hiệu quả Chiến lược Ngoại giao văn hóa và Chiến lược thông tin tuyên truyền đối ngoại, tập trung hoàn thiện và cụ thể hóa thành Kế hoạch hành động quảng bá hình ảnh địa phương ra thế giới, từng bước xây dựng thương hiệu địa phương, thương hiệu ngành nghề và sản phẩm. Đổi mới thường xuyên xây dựng phát hành các tài liệu, ấn phẩm thông tin đối ngoại, quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư, có dịch sang các thứ tiếng: Anh, Trung, Nhật, Hàn, Pháp, bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu thông tin về tình của các đối tác quốc tế.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt 03 văn kiện về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh - đối ngoại trong việc bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định khu vực biên giới để phát triển và bảo vệ vững chắc chế độ xã hội chủ nghĩa.

3.5- Công tác nghiên cứu, dự báo tình hình

Chú trọng và tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo tình hình quốc tế và khu vực có ảnh hưởng đến tiến trình hội nhập quốc tế và quan hệ đối ngoại của tỉnh, đặc biệt việc nắm bắt xu hướng hợp tác quốc tế, chính sách hợp tác quốc tế, phát triển kinh tế đối ngoại của đối tác chiến lược để có định hướng chỉ đạo, kế hoạch, lựa chọn đối tác triển khai phù hợp. Tăng cường công tác trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tỉnh trong việc nghiên cứu, đánh giá sâu về tiềm năng, thế mạnh, điểm tương đồng của của tỉnh và đối tác, lựa chọn đối tác, cung cấp thông tin, tiếp xúc, vận động thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế, tìm kiếm các nội dung có tiềm năng hợp tác cụ thể, trọng tâm, trọng điểm, mang lại lợi ích thiết thực về mặt kinh tế và xã hội đồng thời bảo đảm yêu cầu về phát triển bền vững và an ninh quốc phòng, đồng thời kiểm tra, đánh giá hiệu quả các chương trình hợp tác quốc tế và công tác quản lý, bảo vệ biên giới lãnh thổ quốc gia.

3.6- Xây dựng đội ngũ

Tiếp tục quan tâm, bố trí nguồn lực và tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; chủ động, tích cực kết nối với các cục, vụ của Ban Đối ngoại Trung ương, Bộ Ngoại giao và các đối tác nước ngoài của tỉnh tổ chức và vận động tài trợ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về đối ngoại, hội nhập quốc tế, vận động, đàm phán, triển khai hợp tác quốc tế và bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế trong thời gian tới, Tỉnh Lạng Sơn trân trọng đề nghị Bộ Ngoại giao tiếp tục quan tâm định hướng, hỗ trợ tỉnh trong công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; mở rộng quan hệ hợp tác cấp địa phương với các đối tác: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, Australia, một số nước Châu Âu; hỗ trợ công tác xúc tiến, vận động ODA, NGO vào địa bàn tỉnh giới thiệu các nhà đầu tư lớn, có uy tín, đủ tiềm lực tài chính đầu tư đến đầu tư, kinh doanh tại tỉnh Lạng Sơn, trọng tâm là Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn và các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị mới, khu du lịch sinh thái, hợp tác với tỉnh xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO sớm công nhận Công viên địa chất toàn cầu tỉnh Lạng Sơn, tạo hiệu ứng lan tỏa trong công tác thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Tiếp tục hỗ trợ cử các chuyên gia kỹ thuật giúp tỉnh kiểm tra, xác định đường biên giới tại các khu vực khó nhận biết, hai bên có nhận thức khác nhau. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng tra cứu bản đồ, sử dụng phương tiện kỹ thuật xác định tọa độ, hướng đi đường biên giới, kiến thức đối ngoại và hội nhập quốc tế, kỹ năng vận động, đàm phán quốc tế cho đội ngũ cán bộ địa phương./.
